

CUỘC ĐUA GIỮA NHIỆM KỲ CỦA TRUNG QUỐC: TĂNG TỐC TỚI NĂM 2012

Phần 1: Lãnh đạo tỉnh

Trung Quốc sẽ trải qua một giai đoạn chuyển giao lãnh đạo quan trọng tại Đại hội Đại biểu Toàn Quốc lần thứ 18 của Đảng Cộng Sản Trung Quốc vào năm 2012. Những lãnh đạo cấp cao hiện nay, gồm Chủ tịch Hồ Cẩm Đào, Thủ tướng Ôn Gia Bảo, và Chủ tịch Quốc hội Ngô Bang Quốc, dự tính đều sẽ nghỉ hưu. Bộ chính trị và Ủy ban Thường trực của Bộ chính trị sẽ tái sắp xếp với một số lượng lớn các gương mặt mới. Những ai sẽ là ứng cử viên triển vọng nhất, góp mặt trong các cơ quan lãnh đạo tối cao này? Những đặc điểm cơ bản và tiêu chuẩn chủ yếu nào giúp cho sự thăng tiến của những khuôn mặt mới này? Liệu người ta có thể dự đoán trước được về đội ngũ lãnh đạo mới có khả năng hình thành và việc phân bổ quyền lực theo bè phái hay không? Thế hệ lãnh đạo mới sẽ thay đổi cách thức vận hành của đời sống chính trị Trung Quốc đến mức nào? Bài viết này nhằm mục đích giải đáp các câu hỏi trên và những vấn đề khác bằng việc nghiên cứu 62 lãnh đạo tỉnh – gồm các Bí thư tỉnh ủy và Tỉnh trưởng – của 31 đơn vị hành chính cấp tỉnh của Trung Quốc. Có rất ít nghi ngờ về việc các lãnh đạo tỉnh ngày hôm nay sẽ trở thành những người ra quyết sách của quốc gia trong tương lai. Người ta có thể trông đợi một cách hợp lý rằng nhóm những nhà lãnh đạo này sẽ điều hành đất nước đông dân nhất thế giới trong phần lớn thập kỷ này và xa hơn*.

Ở Trung Quốc, cũng như ở Mỹ, năm 2012 sẽ là năm bản lề đối với các chính trị gia. Kể từ năm 1977, Đảng Cộng Sản Trung Quốc (ĐCSTQ) thường xuyên tổ chức Đại hội Đảng Toàn quốc 5 năm một lần. Đại hội Đảng luôn là một cơ hội lớn để thay đổi nhân sự lãnh đạo cấp cao của Trung Quốc. Đại hội Toàn quốc lần thứ 18 của ĐCSTQ, lên kế hoạch triệu tập vào mùa thu năm 2010, cũng không là ngoại lệ. Có 7 trong số 9 ủy viên của Ủy ban Thường trực Bộ chính trị, cơ quan ra quyết định cao nhất cả nước, dự tính sẽ nghỉ hưu. Trong Bộ chính trị gồm tổng số 25 thành viên, có ít nhất 14 nhà lãnh đạo sẽ nhường chỗ của mình cho các ứng cử viên trẻ hơn. Do vậy, những nhân vật chủ yếu chịu trách nhiệm về các vấn

đề tư tưởng và chính trị, quản lý kinh tế và tài chính, chính sách đối ngoại và các hoạt động quân sự của đất nước sẽ bao gồm những gương mặt mới sau năm 2012¹.

Mặc dù việc thay đổi lãnh đạo quan trọng này ở Bắc Kinh dường như còn ở xa phía trước nhưng các chính trị gia Trung Quốc đã bắt đầu có hành động. Trung Quốc, dĩ nhiên, không có các cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ như ở Mỹ. Việc tiến hành các cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ của người Mỹ là một khái niệm xa lạ đối với các nhân vật chính trị tại Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (CHNDTH), nhưng cũng giống như “các cuộc đua giữa nhiệm kỳ” ở Mỹ được coi như một bước đệm quan trọng trước cuộc một bầu cử tổng thống sắp diễn ra, thì chiếc đồng hồ chính trị Trung Quốc cũng quay theo một nhịp điệu với sự tương đồng đáng kinh ngạc. Cuộc chiến giành quyền lực quyết liệt giữa các đối thủ nặng ký và các phe phái đi kèm với họ có xu hướng nóng lên ít nhất là hai năm trước “năm có sự thay đổi lãnh đạo quan trọng.”

Khoảng thời gian đặc biệt này là đặc trưng cơ bản của các quy tắc và điều lệ của ĐCSTQ được xây dựng gần đây, quy định các quan chức cấp cao (lãnh đạo tỉnh hoặc cao hơn) phải phục vụ ít nhất là hai năm trước khi có được sự đề bạt². Các ứng viên theo đuổi vị trí ủy viên trong Ban chấp hành Trung ương (BCHTW) mới và Bộ chính trị mới phải định vị cẩn thận bản thân họ ngay từ bây giờ và trong những tháng sắp tới bằng cách nắm giữ các vị trí bước đệm trong nội bộ Đảng và chính phủ ở cấp lãnh đạo trung ương hoặc cấp tỉnh.

Vì vậy, việc phân tích những nhân vật nắm giữ những vị trí quan trọng này – đặc biệt những người mới được bổ nhiệm trong cuộc cải tổ nhân sự gần đây – có giá trị rất lớn đối với những người đang quan sát Trung Quốc. Một phân tích như vậy có thể giúp đạt được 4 mục tiêu quan trọng: 1) phát hiện đội ngũ lãnh đạo có khả năng góp mặt trong Bộ chính trị sắp tới; 2) nêu các đặc điểm chính trị và chuyên môn của những lãnh đạo cấp cao mới, kể cả những ngôi sao đang lên của

¹ Ví dụ, trong số 11 ủy viên của Quân ủy Trung ương (CMC), 8 người, bao gồm hai phó chủ tịch, được dự tính sẽ nghỉ hưu vào Đại hội Đảng 18.

² Văn kiện, “Các điều lệ về Tuyển chọn và Bổ nhiệm Lãnh đạo của Đảng và Chính phủ”, được phát hành bởi Ban Tổ chức ĐCSTQ vào tháng 7 năm 2002. Xem http://news.xinhuanet.com/ziliao/2003-01/18/content_695422_1.htm. Tuy nhiên, có ngoại lệ xảy ra. Ví dụ như, Tập Cận Bình giữ cương vị bí thư Thành ủy Thượng Hải chỉ trong 8 tháng trước khi được bổ nhiệm vào Ủy ban Thường trực Bộ chính trị năm 2007.

thế hệ trẻ hơn; 3) đưa ra đánh giá về cán cân sức mạnh phe phái bên trong đội ngũ lãnh đạo Trung Quốc sau Đại hội Đảng 18; 4) dự đoán đường đi chính trị và định hướng chính sách của đất nước dưới sự điều hành của đội ngũ lãnh đạo mới.

Đây là bài đầu trong loạt bài phân tích về cuộc đua giành quyền lực giữa các chính trị gia Trung Quốc khi sắp bước vào giai đoạn chuyển tiếp lãnh đạo năm 2012. Loạt bài này nhằm mục đích nghiên cứu giới chóp bu quan trọng nhất, như các ban bộ trung ương ĐCS TQ, các bộ của Quốc vụ viện, các doanh nghiệp nhà nước lớn (SOEs), và quân đội. Bài phân tích này tập trung vào 62 lãnh đạo tỉnh hiện nay – Các bí thư Tỉnh ủy và Tỉnh trưởng (hoặc thị trưởng) – của 31 đơn vị hành chính cấp tỉnh của Trung Quốc³. Nó đưa đến một phân tích toàn diện dựa trên kinh nghiệm về gia thế tiểu sử, trình độ giáo dục, con đường sự nghiệp, và mạng lưới chính trị hay các đặc điểm phe phái của 62 lãnh đạo tỉnh cấp cao này. Ngoài trừ một số thông tin liên quan đến mối quan hệ người đỡ đầu-người được nâng đỡ, tiểu sử gia đình dựa trên những cuộc phỏng vấn của tác giả và các phương tiện truyền thông không chính thức của Trung Quốc, tất cả các dữ liệu được dẫn nguồn từ trang web của Hãng thông tấn Tân Hoa Xã do chính phủ điều hành⁴.

62 lãnh đạo tỉnh này có thể được coi là nhóm quan trọng nhất cần quan sát trong cuộc đua giành quyền lực giữa kỳ đang diễn ra ở trong nước, vì lãnh đạo cấp tỉnh của Trung Quốc vừa là nơi bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo quốc gia vừa là chiến trường giữa các thế lực chính trị khác nhau. Sự chia rẽ phe phái quyền lực thể hiện khá rõ ở cấp tỉnh cũng như cấp quốc gia, và do vậy thu hút sự chú ý của chúng ta. Nhận diện những lãnh đạo tỉnh nào thăng tiến sự nghiệp thông qua Liên hiệp Thanh niên Cộng sản Trung Quốc (nền tảng quyền lực của Hồ Cẩm Đào), hay thuộc phái thái tử (những lãnh đạo có tiểu sử gia đình là quan chức cấp cao), hay là thành viên của “Nhóm Thượng Hải” (những lãnh đạo được bảo trợ bởi Giang

³ Trung Quốc có 31 đơn vị hành chính cấp tỉnh, bao gồm 22 tỉnh, 5 khu vực tự trị và các thành phố trực thuộc chính quyền trung ương. Những khu vực tự trị này (Tây Tạng, Tân Cương, Nội Mông, khu Ninh Hạ và Quảng Tây) và các chính quyền thành phố (Bắc Kinh, Thượng Hải, Thiên Tân và Trùng Khánh) ở địa vị cấp tỉnh. Nghiên cứu này xem ba bí thư Đảng bộ và chủ tịch (hoặc chủ tịch chính quyền của các khu vực tự trị hoặc thị trưởng các chính quyền thành phố ở địa vị cấp tỉnh) của 31 đơn vị thành chính cấp tỉnh như “các lãnh đạo tỉnh”.

⁴ Xem <http://www.xinhuanet.com>. Thông tin về tiểu sử gia đình và các mối quan hệ người đỡ đầu - người được nâng đỡ của các lãnh đạo tỉnh dựa trên những cuộc phỏng vấn của tác giả ở Trung Quốc và những nguồn truyền thông trực tuyến không chính thức ở Trung Quốc, Hồng Kông và nước ngoài.

Trạch Dân khi ông này lãnh đạo thành phố), là một trong những phương pháp tốt nhất để dự đoán về bối cảnh chính trị của Trung Quốc trong những năm tới.

Lãnh đạo Tỉnh: Bước đệm Quan trọng Tiến tới đội ngũ Lãnh đạo Cấp cao Trung Quốc

Các lãnh đạo tỉnh của Trung Quốc hiện nay có ảnh hưởng chính trị rất lớn trong việc điều hành đất nước với ba lý do chính. Thứ nhất, các tỉnh và thành phố tự trị mà các lãnh đạo này điều hành là những đơn vị kinh tế xã hội lớn. Người ta thường nói rằng, một tỉnh của Trung Quốc giống như một quốc gia ở Châu Âu. Quả thực, các tỉnh của Trung Quốc có dân số đông hơn nhiều so với các quốc gia Châu Âu. Ví dụ như, 5 tỉnh lớn nhất của Trung Quốc – Hà Nam, Sơn Đông, Tứ Xuyên, Quảng Đông và Giang Tô – đông dân hơn 5 quốc gia lớn nhất ở Tây Âu là Đức, Anh, Pháp, Ý và Tây Ban Nha⁵. Dân số hiện tại của Tỉnh Hà Nam là 99,7 triệu người và dự tính sẽ vượt qua con số 100 triệu vào tháng 7 năm 2010⁶. Ngoài Trung Quốc, chỉ có 10 quốc gia khác trên thế giới có dân số hơn 100 triệu người⁷. Ý nghĩa kinh tế của những tỉnh này cũng rất quan trọng. Ví dụ như, tổng GDP của Tỉnh Quảng Đông đã vượt ba “Con hổ Đông Á”: Xingapo, Đài Loan và Hồng Kông. Tỉnh trưởng tỉnh Quảng Đông gần đây cho rằng GDP của tỉnh sẽ vượt qua GDP của một “con hổ” khác, Hàn Quốc, trong vòng một thập kỷ⁸. Các lãnh đạo tỉnh của Trung Quốc, giống như các lãnh đạo cấp cao của các quốc gia Châu Âu và Các Con hổ Đông Á, không ngừng quan tâm đến sự phát triển kinh tế của khu vực và phải đối phó với những thách thức rất lớn như tình trạng thất nghiệp, công bằng trong phân phối, ổn định xã hội, chăm sóc sức khỏe và các nhu cầu phúc lợi của khu vực trong phạm vi quyền hạn của họ.

Thứ hai, bộ phận lãnh đạo tỉnh cấp cao ở Trung Quốc cũng là một lực lượng chính trị với những quyền hạn riêng của họ, đặc biệt vào thời kỳ khi chính quyền địa phương có quyền tự chủ nhiều hơn để thúc đẩy các lợi ích khu vực của họ. Mặc dù thường ở sau những cánh cửa đóng kín, họ không ngừng tham gia vào mạng lưới chính trị, vận động hành lang chính sách và xây dựng các liên minh

⁵ Để thảo luận thêm về điều này, đọc Cheng Li, “After Hu, Who?—China’s Provincial Leaders Await Promotion,” *China Leadership Monitor*, Số. 1 (Mùa đông 2002).

⁶ *Henan ribao* (Henan Daily), January 11, 2010, p. 1. Những nước ngoài quốc có dân số hơn 100 triệu là Ấn Độ, Mỹ, Indônêxia, Braxin, Pakixtan, Băngladét, Nigêria, Nga, Nhật và Mêhicô.

⁷ Tlđđ.

⁸ Xem <http://city.cctv.com/html/chengshijingji/88645f7c0d8c2c294837385a15b0fe9c.html>.

không chỉ giữa các lãnh đạo tỉnh với nhau mà còn với các giới chức trung ương. Không hề có sự ngẫu nhiên khi hai vụ khai trừ chính trị quan trọng nhất trong nội bộ ĐCSTQ hơn 15 năm trước lại xảy ra đối với hai ủy viên Bộ chính trị, những người mà lúc đó đồng thời kiêm vai trò lãnh đạo tỉnh là Bí thư Thành ủy Bắc Kinh Trần Hy Đồng (Chen Xitong) năm 1995 và Bí thư Thành ủy Thượng Hải Trần Lương Vũ (Chen Liangyu) năm 2006. Hai chủ tịch nước gần đây của CHNDTH là Giang Trạch Dân và Hồ Cẩm Đào, đã có thể củng cố sức mạnh và quyền lực của họ ở chính quyền trung ương bằng cách loại bỏ hai đối thủ chính trị nặng ký ở cấp tỉnh này. Gần đây nhất, “các văn phòng liên lạc tại Bắc Kinh” (*zhujingban*) của các chính quyền địa phương và tỉnh, các nhóm vận động hành lang đặt ở khu vực, đã gia tăng nhanh chóng về số lượng. Tháng 1 năm 2010, chính quyền trung ương đã ban hành một quy định mới nhằm giảm về cơ bản số lượng được cho phép của các văn phòng đại diện cho lợi ích địa phương này và yêu cầu kiểm toán tài chính của các nhóm vận động hành lang còn lại ở cấp tỉnh và thành phố tự trị⁹.

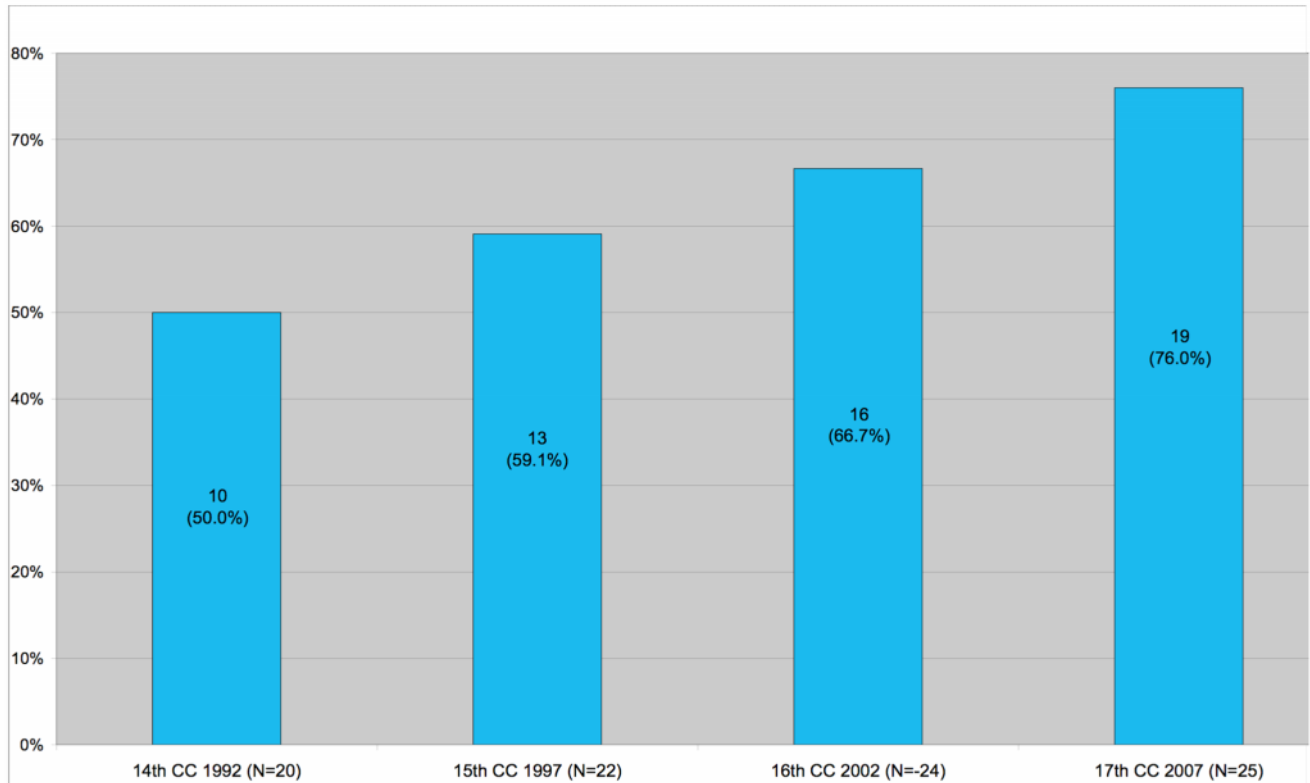
Thứ ba, và quan trọng nhất, vị trí lãnh đạo tỉnh là bước đệm cốt yếu nhất để tiến tới các chức vụ lãnh đạo đất nước cao nhất ở Trung Quốc thời hậu Đặng. Phần lớn các lãnh đạo cấp cao Trung Quốc ở giai đoạn này – Giang Trạch Dân và Chu Dung Cơ thuộc thế hệ thứ ba, Hồ Cẩm Đào và Ngô Bang Quốc thuộc thế hệ thứ tư, và Tập Cận Bình và Lý Khắc Cường thuộc thế hệ thứ năm – tất cả đều giữ vai trò bí thư Tỉnh ủy hay thành ủy trước khi chuyển tới Bắc Kinh để đảm đương những chức vụ lãnh đạo quốc gia quan trọng nhất của đất nước. Trong số 9 thành viên Ủy ban Thường trực Bộ chính trị, tất cả trừ một người (Thủ tướng Ôn Gia Bảo) đã có kinh nghiệm trước đây ở cương vị lãnh đạo tỉnh. Tất cả sáu ngôi sao đang lên trong đội ngũ lãnh đạo – các ủy viên Bộ chính trị thuộc thế hệ thứ năm – gần đây hoặc hiện tại giữ cương vị lãnh đạo tỉnh¹⁰. Biểu đồ 1 thể hiện sự gia tăng đáng chú ý của các ủy viên Bộ chính trị với kinh nghiệm lãnh đạo tỉnh, từ 50% trong năm 1992 tới 59% trong năm 1997, 67% năm 2002, và 76% trong năm 2007. Đối với các lãnh đạo dân sự, kinh nghiệm lãnh đạo tỉnh gần như đã trở thành một điều kiện tiên quyết để tiến tới vị trí ủy viên trong Bộ chính trị.

⁹ Xem *Liaowang xinwen zhoukan* (Outlook Newsweek), January 23, 2010.

¹⁰ Năm người trong số họ —Tập Cận Bình, Lý Khắc Cường, Lý Nguyên Triều, Ôn Dương và Vương Kỳ Sơn — giành được các ghế của họ trong Bộ chính trị khi họ là bí thư Tỉnh ủy hoặc Thành ủy. Ngôi sao đang lên khác Bạc Hy lai, sau này là bộ trưởng thương mại, cũng có kinh nghiệm lãnh đạo làm Tỉnh trưởng tỉnh Liêu Ninh trong một vài năm và đã được bổ nhiệm làm bí thư Thành ủy Trùng Khánh sau Đại hội Đảng 17.

Biểu đồ 1

Sự Gia tăng Các Ủy viên Bộ chính trị với kinh nghiệm lãnh đạo tỉnh



Nguồn: Cheng Li, “Bước đệm Quan trọng: Đại diện của các Lãnh đạo Địa phương trong Ủy ban Trung Ương 17.” Quan sát Giới Lãnh đạo Trung Quốc, Số 23 (Mùa thu 2008), trang 3.

Thêm vào đó, trước thềm Đại hội Đảng Toàn quốc, tất cả các lãnh đạo tỉnh được tự động đưa vào bỏ phiếu kín để các ủy viên chính thức của Ban Chấp hành Trung ương (BCHTW) ĐCS TQ phê chuẩn¹¹. Ví dụ như, khi BCHTW 17 được hình thành vào năm 2007, các bí thư tỉnh ủy và tỉnh trưởng của 31 chính quyền cấp tỉnh đều giành được các ghế ủy viên chính thức trong ban chấp hành. Mặc dù các lãnh đạo tỉnh được hiểu là có thể sớm được đề bạt vào chính quyền trung ương hoặc chuyển sang tỉnh khác, quy tắc phân bổ này đã được áp dụng chặt chẽ khi bầu chọn BCHTW. Quy tắc này làm cho các lãnh đạo tỉnh trở thành nhóm có đại diện

¹¹ Quy tắc chính trị rằng mỗi tỉnh có hai ghế ủy viên chính thức trong BCHTW được áp dụng kể từ Đại hội Đảng toàn quốc 15 vào năm 1997. Cheng Li, “A Pivotal Stepping-Stone: Local Leaders’ Representation on the 17th Central Committee.” *China Leadership Monitor*, Số. 23 (Mùa đông 2008).

đông nhất trong số khoảng 200 ủy viên chính thức của BCHTW. Bảng 1 giới thiệu địa vị thành viên của các lãnh đạo tỉnh trong BCHTW 17. Sáu người hiện nay giữ vai trò ủy viên của Bộ chính trị là Bí thư Thành ủy Bắc Kinh Lưu Kỳ (Liu Qi), Bí thư Tỉnh ủy Tân Cương Vương Lạc Tuyên (Wang Lequan), Bí thư Thành ủy Thượng Hải Du Chính Thanh (Yu Zhengsheng), Bí thư Thành ủy Thiên Tân Trương Cao Lệ (Zhang Gaoli), Bí thư Thành ủy Trùng Khánh Bạc Hy Lai (Bo Xilai) và Bí thư Tỉnh ủy Quảng Đông Ônng Dương. 41 lãnh đạo tỉnh (66% trong tổng số) là ủy viên chính thức của BCHTW 17 và 12 người (19%) là ủy viên dự khuyết. Nhìn chung, 95% tỉnh trưởng hiện nay công tác trong BCHTW 17, và với tư cách là một nhóm họ được sắp đặt một cách thuận lợi để leo lên chức vụ cao hơn.

Bảng 1

Tư cách Ủy viên của Các Lãnh đạo tỉnh Hiện nay trong BCHTW 17 của Đảng Cộng sản Trung Quốc (2010)

<i>Tình trạng ủy viên</i>	<i>Số lãnh đạo</i>	<i>Phần trăm</i>
Ủy viên Bộ chính trị	6	9.7
Ủy viên Chính thức	41	66.1
Ủy viên Dự khuyết	12	19.4
Ủy viên của CCDI	1	1.6
Không thuộc ở trên	2	3.2
Tổng số	62	100.0

Chú thích: CCDI: Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương

Ba lãnh đạo tỉnh không thuộc BCHTW 17 là Tỉnh trưởng Nội Mông Bater (Bagatur, sinh năm 1955), Thị trưởng mới bổ nhiệm của Trùng Khánh Hoàng Kỳ Phàm (Huang Qifan) (sinh năm 1952) và Tỉnh trưởng mới bổ nhiệm của Tây Tạng Padma Choling (sinh năm 1951). Bater hiện nay giữ vị trí ủy viên của Ủy ban Kiểm tra Kỷ luật Trung ương 17 (CCDI) và ông này trước đây giữ cương vị ủy viên dự khuyết của BCHTW 15 vào năm 1997. Cả ba người họ được dự tính sẽ trở thành ủy viên chính thức của BCHTW 18, lý lịch dân tộc thiểu số cùng với kinh nghiệm lãnh đạo phong phú của của Barter có thể đặt ông này vào một vị trí thuận lợi hơn trên con đường thăng tiến sự nghiệp trong tương lai. Tất cả những nhân tố này hàm ý rằng các lãnh đạo tỉnh của Trung Quốc có ảnh hưởng chính trị lớn và

nằm trong số những ứng cử viên sáng giá nhất cho các vị trí lãnh đạo quốc gia trong Đại hội Đảng 18 sắp tới.

Dự đoán Thay đổi Lãnh đạo trên Quy mô Rộng tại Đại hội Đảng 18

Bất chấp bản chất của hệ thống chính trị Trung, đội ngũ lãnh đạo của ĐCS TQ có mức độ thay đổi cao đáng chú ý trong hơn ba thập kỷ qua. Điều này thể hiện rõ ràng trong thực tế khi những gương mặt mới chiếm tới 60% của BCH TW 12 năm 1982, 68% của BCH TW 13 năm 1987, 57% của BCH TW 14 năm 1992, 63% của BCH TW 15 năm 1997, 61% của BCH TW 16 năm 2002, và 63% của BCH TW 17 năm 2007, đạt tỷ lệ thay đổi trung bình là 62%¹². Dựa trên sự phân bố theo tuổi của các ủy viên hiện nay của BCH TW và mức độ thay đổi tại Đại hội Đảng lần trước, người ta có thể trông đợi rằng khoảng chừng 60% số ủy viên của Đại hội Đảng 18 sẽ là những gương mặt lần đầu tiên xuất hiện.

Trong phạm vi thay đổi nhân sự của giới tinh hoa Trung Quốc, tuổi tác của 1 người lãnh đạo là chỉ số quan trọng nhất đối với triển vọng chính trị của người đó trong tương lai. Dựa trên những điều lệ và quy tắc của ĐCS TQ, các lãnh đạo ở một chức vụ nào đó không thể vượt quá giới hạn tuổi tác đã định. Ví dụ như, tất cả các lãnh đạo tỉnh sẽ phải nghỉ hưu khi 65 tuổi, và chỉ những người dưới 63 tuổi mới được xem xét dự tính cho các chức vụ. Tại Đại hội Đảng 17 vào năm 2007, tất cả các lãnh đạo sinh trước năm 1940, kể cả nhân vật có ảnh hưởng chính trị lớn khi đó là Phó Chủ tịch Tăng Khánh Hồng (sinh năm 1939), cũng không được phép tiếp tục công tác trong BCH TW mới. Những giới hạn tuổi nghỉ hưu này không chỉ tạo ra một cảm giác về sự nhất quán và công bằng trong việc nghỉ hưu và việc tuyển chọn các lãnh đạo, mà còn khiến sự thay đổi trong giới tinh hoa chính trị của Trung Quốc diễn ra rất nhanh. Với những người quan sát bên ngoài, câu hỏi về nhân vật nào sẽ lên hoặc xuống trong đội ngũ lãnh đạo cao nhất tại đại hội Đảng sắp tới – hay là dự đoán tương lai nền chính trị ở Bắc Kinh – đã trở nên ít thách thức hơn so với trước đây.

Bảng 2 (trang tiếp theo) đưa ra chi tiết những triển vọng sự nghiệp có thể xảy ra của 25 ủy viên Bộ chính trị hiện nay sau Đại hội Đảng 18 năm 2012. Căn cứ vào năm 1940 là năm sinh sớm nhất được cho phép tại đại hội Đảng trước, có thể giới cầm quyền sẽ chọn năm 1945 cho đại hội sắp tới. Nếu xảy ra trường hợp này,

¹² Cheng Li, “China’s Communist Party-State: The Structure and Dynamics of Power,” trong William A. Joseph (ed), *An Introduction to Chinese Politics* (New York: Oxford University Press, 2010), tr. 186.

ít nhất 14 thành viên (56% trong tổng số) sẽ nghỉ hưu. Trong số 9 ủy viên của Ủy ban Thường trực Bộ chính trị, chỉ hai người, Phó chủ tịch Tập Cận Bình và Phó Thủ tướng Thường trực Lý Khắc Cường, sinh sau năm 1945 và do vậy sẽ được phép giữ lại ghế của mình. Tập và Lý được nhìn nhận rộng rãi như thể “hai người kế vị hiển nhiên”. Bảy ủy viên khác (78% trong tổng số) có thể sẽ nhường ghế của mình cho các lãnh đạo trẻ hơn, những người hiện tại giữ vai trò trong Bộ chính trị, đáng chú ý là Lý Nguyên Triều, Vương Kỳ Sơn, Lưu Vân Sơn và Trương Đức Giang. Trưởng Ban Tổ chức ĐCS TQ Lý Nguyên Triều và Phó Thủ tướng Vương Kỳ Sơn hiện nay lần lượt phụ trách các công việc nhân sự của Đảng và việc phát triển tài chính của đất nước. Hai lĩnh vực trách nhiệm quan trọng này đã đem lại cho Lý và Vương sức ảnh hưởng lớn về chính trị, và họ được dự tính sẽ đóng vai trò thậm chí lớn hơn nhiều trong những năm sắp tới. Trưởng Ban Tuyên truyền Lưu Vân Sơn và Phó Thủ tướng Trương Đức Giang đã giữ vai trò ủy viên Bộ chính trị 2 nhiệm kỳ và có cơ hội thuận lợi để được đề bạt vào BCHTW.

Trong số 16 ủy viên không thuộc BCHTW Bộ chính trị, có thêm 4 người có thể sẽ được đề bạt vào BCHTW như đã mô tả ở trên, có ít nhất 7 người sẽ nghỉ hưu do giới hạn về tuổi. Những lãnh đạo quan trọng trong các giới chức khác như các ban ngành trung ương ĐCS TQ, Quốc vụ viện, và quân đội cũng sẽ giành được một số ghế. Ví dụ như, Linh Kế hoa, hiện nay là chánh Văn phòng Trung ương của BCHTW và ủy viên của Ban Bí thư, rất có thể sẽ giành được một ghế trong Bộ chính trị sắp tới. Dưới sự bảo trợ của Hồ Cẩm Đào, Linh thậm chí có thể có cơ hội được đẩy lên Ban Thường vụ Bộ chính trị, tương tự những gì đã diễn ra với Tăng Khánh Hồng, người được Giang bảo trợ, vào năm 2002¹³. Tuy nhiên, những lãnh đạo tỉnh hiện nay có thể sẽ giành được phần lớn trong số 14 ghế trống, bao gồm ba ghế trong Ban thường vụ (giả sử định chế này vẫn là cơ quan gồm 9 ủy viên),

Dĩ nhiên, còn quá sớm để cho rằng triển vọng chính trị của từng đối thủ trong Bộ chính trị hay Ban thường vụ Bộ chính trị đã được đảm bảo. Cũng hợp lý khi cho rằng việc chuyển tiếp quyền lực từ Hồ và Ôn cho Tập và Lý không phải là một kết quả được đoán trước chắc chắn. Một chú ngựa ô có thể xuất hiện trong hoạt động chính trị của Trung Quốc, giống như trong đời sống chính trị Mỹ. Tuy nhiên, vì lý do này, chúng ta cần chú ý nhiều hơn nữa đến 1 nhóm rộng hơn gồm

¹³ Trước Đại hội Đảng 2002, Tăng Khánh Hồng đã là một ủy viên dự khuyết của Bộ chính trị và thành viên của Ban bí thư. Chức vụ ủy viên dự khuyết trong Bộ chính trị đã bị bãi bỏ trong một cuộc họp của Bộ chính trị năm 2002.

các đối thủ cạnh tranh quyền lực tiềm năng, đặc biệt là các ngôi sao đang nổi trong đội ngũ lãnh đạo tỉnh. Điều quan trọng cần lưu ý là sự thay đổi nhân sự sắp tới tại Đại hội Đảng 18 sẽ đánh dấu sự nắm quyền kiểm soát hoàn toàn của cái gọi là thế hệ lãnh đạo thứ năm trong các cơ quan lãnh đạo tối cao của đất nước. Lịch sử CHNDTH đã nhiều lần cho thấy, mỗi thế hệ lãnh đạo có xu hướng mang theo mình một sứ mạng được cho là khác biệt, những cách tiếp cận về quản trị khác nhau, và các vấn đề nóng mang đặc trưng riêng. Nắm bắt các đặc điểm chung hay những nét tiêu biểu thế hệ các của thế hệ lãnh đạo thứ 5 và thứ sáu sắp tới – đặc biệt trong số các tỉnh trưởng, nguồn tuyển chọn lãnh đạo tương lai quan trọng nhất – cũng là một nhiệm vụ quan trọng giống như việc nhận diện những đối thủ cạnh tranh hàng đầu cho các vị trí trong cơ quan quyền lực tối cao.

Bảng 2 Triển vọng Sự nghiệp của các Ủy viên Bộ chính trị Hiện nay sau Đại hội Đảng 18 năm 2012

Tên	Năm	Tuổi vào năm 2012	Địa vị chính trị có khả năng sau Đại hội Đảng 18
Hồ Cẩm Đào	1942	70	Đã Nghỉ hưu
Ngô Bang Quốc	1941	71	Đã Nghỉ hưu
Ôn Gia Bảo	1942	70	Đã Nghỉ hưu
Giả Khánh Lâm	1940	72	Đã Nghỉ hưu
Lý Trường Xuân	1944	68	Đã Nghỉ hưu
Tập Cận Bình	1953	59	Vẫn ở Ban thường vụ
Lý Khắc Cường	1955	57	Vẫn ở Ban thường vụ
Ha Quốc Cường	1943	69	Đã Nghỉ hưu
Chu Vĩnh Khang	1942	70	Đã Nghỉ hưu
Vương Cương	1942	70	Đã Nghỉ hưu
Vương Lạc Tuyên	1944	68	Đã Nghỉ hưu
Vương Triều Quốc	1941	71	Đã Nghỉ hưu
Vương Kỳ Sơn	1948	64	Được đề bạt vào Ban thường vụ
Hôi Lương Ngọc	1944	68	Đã Nghỉ hưu
Lưu Kỳ	1942	70	Đã Nghỉ hưu
Lưu Vân Sơn	1947	65	Được đề bạt vào Ban thường vụ
Lưu Diên Đông	1945	67	Đã Nghỉ hưu, không thay đổi, hoặc được đề bạt vào Ban thường vụ
Lý Nguyên Triều	1950	62	Được đề bạt vào Ban thường vụ
Uông Dương	1955	57	Không thay đổi hoặc được đề bạt vào Ban thường vụ
Trương Cao Lê	1946	66	Không thay đổi hoặc được đề bạt vào Ban thường vụ
Trương Đức Giang	1946	66	Được đề bạt vào Ban thường vụ
Du Chính Thanh	1945	67	Nghỉ hưu hoặc được đề bạt vào Ban thường vụ
Từ Tài Hậu	1943	69	Đã Nghỉ hưu
Quách Bá Hùng	1942	70	Đã Nghỉ hưu
Bạc Hy Lai	1949	63	Không thay đổi hoặc được đề bạt vào Ban thường vụ

Chú thích: Phần tô màu thể hiện những ủy viên hiện nay thuộc Ban thường vụ Bộ chính trị

Phân tích Dựa trên Kinh nghiệm về 62 Tỉnh trưởng

Giới tính, dân tộc, tuổi tác, và nơi sinh

Bảng 3 (trang sau) đưa ra một cái nhìn tổng quan về thông tin lý lịch của 62 vị lãnh đạo tỉnh này. Không ngạc nhiên khi chỉ có một đại diện nữ giới, Bí thư tỉnh ủy Phúc Kiến Tôn Chu Lan, người được bổ nhiệm vào vị trí đó tháng 11 năm 2009. Hơn một thập kỷ trước, có trường hợp tương tự khi chỉ có duy nhất một vị trí lãnh đạo tỉnh do một phụ nữ nắm giữ. Vào năm 2000, một phụ nữ Mông Cổ tên là Uyunqing giữ vị trí tỉnh trưởng của Nội Mông. Gần đây nhất, Tổng Tú Nham giữ vị trí tỉnh trưởng Thanh Hải và hiện nay giữ chức vụ bí thư thứ nhất của Liên hiệp Phụ nữ Toàn Trung Quốc. Tôn Chu Lan sinh năm 1950 và bắt đầu sự nghiệp của mình vào năm 1969 là một công nhân trong nhà máy chế tạo đồng hồ ở An Sơn, Liêu Ninh. Bà giữ vai trò một cán bộ trong ủy ban Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc ở cơ sở (ĐTNCS), giám đốc nhà máy và bí thư Đảng bộ, chủ tịch Hiệp hội Phụ nữ ở cả cấp thành phố và cấp tỉnh. Bà giữ cương vị bí thư Thành ủy của Thành phố Đại liên từ năm 2001 đến 2005 và bí thư thứ nhất của Liên hiệp Công nhân Toàn Trung Quốc trong khoảng năm 2005 và 2009. Tôn đã ở trong BCHTW từ Đại hội Đảng 15 năm 1997 và là một ủy viên chính thức trong Đại hội Đảng 17. Các phương tiện truyền thông chính thức của Trung Quốc gần đây nhắc đến Tôn như một “Ngô Nghi” khác trong đội ngũ lãnh đạo Trung Quốc¹⁴. Bà là một trong số ít ứng cử viên nữ cho vị trí ủy viên trong Bộ chính trị khóa tới¹⁵. Các lãnh đạo nữ khác, những người mà có thể sẽ cạnh tranh với bà bao gồm Tổng Tú Nham (sinh năm 1955) đã nói ở trên, Bộ trưởng Giám sát Mã Văn (sinh năm 1948), Bộ trưởng Tư pháp Ngô Ái Anh (sinh năm 1951), và Trưởng Ban Tổ chức ĐCSTQ Thẩm Dục Dục (sinh năm 1957).

Sáu lãnh đạo tỉnh thuộc nhóm dân tộc thiểu số. Họ bao gồm tất cả 5 chủ tịch của năm khu vực tự trị dân tộc thiểu số cấp tỉnh của Trung Quốc: Tỉnh trưởng khu dân tộc Hồi Vương Chính Vỹ (Hồi, sinh năm 1957), Tỉnh trưởng tỉnh Quảng Tây Mã Tiêu (Choang, sinh năm 1954), Chủ tịch Nội Mông Bater (Người Mông cổ), Chủ tịch Tân Cương Nur Bekri (Ngô Duy Nhĩ, sinh năm 1961), và Chủ tịch Tây Tạng mới được bổ nhiệm Padma Choling (Người Tây tạng).

¹⁴ Xem <http://www.daynews.com.cn/sjdsb/Aban112/A11/878237.html>.

¹⁵ Ủy viên nữ hiện nay của Bộ chính trị, Lưu Diên Đông, có thể vẫn giữ nguyên tư cách ủy viên của mình thêm một nhiệm kỳ nữa.

Luật về Khu vực Tự trị Dân tộc Thiểu số của Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, được Quốc hội Nhân dân (NPC) sửa lại vào năm 2002, ghi rõ rằng chức vụ cấp cao của chính quyền địa phương trong tất cả các vùng dân cư tự trị của dân tộc thiểu số phải được nắm giữ bởi một lãnh đạo có cùng xuất thân thiểu số như phần lớn cư dân thuộc phạm vi quyền hạn¹⁶. Chỉ duy nhất một lãnh đạo dân tộc thiểu số, Bí thư Đảng bộ Quý Châu Thạch Tông Nguyên (Hồi, sinh năm 1946), giữ cương vị bí thư tỉnh ủy. Mặc dù các lãnh đạo dân tộc thiểu số giữ cương vị tỉnh trưởng trong năm khu vực tự trị của dân tộc thiểu số, không phải là không có ngoại lệ rằng một lãnh đạo người Hán giữ chức vụ bí thư tỉnh ủy tại những khu vực này.

Bảng 3 *Lý lịch Xuất thân của Các Tỉnh trưởng (tính đến tháng 2 năm 2010)*

	Số người	Phần trăm
Nam	61	98.4
Nữ	1	1.6
<hr/>		
<i>Dân tộc</i>		
Hán	56	90.3
Thiểu số	6	9.7
<hr/>		
<i>Độ tuổi trong các năm / (khoảng năm sinh)</i>		
66–70 / (1940–1944)	2	3.2
61–65 / (1945–1949)	21	33.9
56–60 / (1950–1954)	29	46.8
51–55 / (1955–1959)	6	9.7
46–50 / (1960–1964)	4	6.5
<hr/>		
<i>6 tỉnh sinh nhiều nhất</i>		
Sơn Đông	8	12.9
Triết Giang	8	12.9
Hà Bắc	6	9.7
Hồ Nam	5	8.1
Giang Tô	5	8.1
An Huy	4	6.5
<hr/>		
Tổng số lãnh đạo sinh trong 6 tỉnh này	36	58.2
<hr/>		

NGUỒN: Tân Hoa Xã. Do tác giả tính toán.

¹⁶ Để biết thêm về sự sửa đổi luật này vào năm 2004, xem <http://www.seac.gov.cn/gjmw/zcfg/2004-07-10/1168742761853498.htm>.

Phó thủ tướng Hồi Lương Ngọc (Hồi, sinh năm 1944) là ủy viên Bộ chính trị duy nhất hiện nay có xuất thân dân tộc thiểu số và dự tính ông này sẽ nghỉ hưu do vấn đề tuổi tác. Gần như chắc chắn sẽ có ít nhất một ủy viên dân tộc thiểu số trong Bộ chính trị tới. Các ứng viên bao gồm Bộ trưởng của Ủy ban Dân tộc Nhà nước Dương Tinh (người Mông cổ, sinh năm 1953), Bí thư Đảng bộ của Liên đoàn Công nghiệp và Thương mại, đồng thời là Phó Chủ tịch của Ban Công tác Mặt trận Đoàn kết Toàn Triết Thù (người Triều tiên, sinh năm 1952), và Bater, Mã Tiêu và Vương Chính Vỹ đã nói ở trên.

Bảng 3 thể hiện rõ chỉ có hai lãnh đạo tỉnh đã vượt quá tuổi nghỉ hưu ở cấp lãnh đạo này. Họ là Bí thư Thành ủy Bắc Kinh Lưu Kỳ (sinh năm 1942) và Bí thư Tỉnh ủy Tân Cương Vương Lạc Quân (sinh năm 1944). Cả hai người hiện tại đều là ủy viên Bộ chính trị và dự tính sẽ nghỉ hưu trong năm 2012. Một số ít các chủ tịch tỉnh được sinh vào cuối thập niên 40 có thể vẫn có cơ hội giữ một ghế trong Bộ chính trị tới, nhưng phần lớn họ có thể sẽ nghỉ hưu trong một vài năm tới. Một vài người trong số đó được dự tính sẽ rời vị trí lãnh đạo tỉnh của họ rất sớm, gồm Bí thư Tỉnh ủy Hồ Bắc La Thanh Tuyền (sinh năm 1945), Bí thư Đảng bộ Ninh Hạ Trần Kiến Quốc (sinh năm 1945), Bí thư Đảng bộ An Huy Vương Kim Sơn (sinh năm 1945), Bí thư Tỉnh ủy Vân Nam Bạch Ân Bồi (sinh năm 1946), Bí thư tỉnh ủy Hải Nam Vệ Lưu Thành (sinh năm 1946), Tỉnh trưởng Quảng Đông Hoàng Hoa Hoa (sinh năm 1946), Chủ tịch Phúc Kiến Hoàng Tiểu Tinh (sinh năm 1946), và Tỉnh trưởng Triết Giang Lữ Tổ Thiện (sinh năm 1946).

35 vị lãnh đạo tỉnh (56,5% trong tổng số) được sinh ra vào thập niên 50, và do vậy có thể vẫn giữ được chức vụ của họ trong nhiều năm tới, với triển vọng được đề bạt cao hơn. Bảng 4 thể hiện khoảng cách nhiệm kỳ của các lãnh đạo tỉnh hiện nay. Theo điều lệ của ĐCSTQ, mỗi lãnh đạo chỉ có thể giữ nguyên chức vụ trong hai nhiệm kỳ 5 năm. Chỉ có một lãnh đạo, Bí thư tỉnh ủy Tân Cương Vương Lạc Quân (ủy viên Bộ chính trị), không thỏa mãn yêu cầu này, đã đang giữ cương vị của mình kể từ năm 1995. Dường như chính quyền trung ương đã chấp thuận ngoại lệ này bởi nhu cầu cần kiểm soát một khu vực có căng thẳng sắc tộc đang leo thang. Năm mươi lãnh đạo tỉnh (81%) được bổ nhiệm vào vị trí hiện nay của họ sau năm 2006, và do vậy vẫn ở trong nhiệm kỳ 5 năm đầu tiên của mình. Mức độ chuyển giao nhanh giữa các lãnh đạo tỉnh thể hiện rõ trong bảng này.

Bảng 4: Khoảng cách Nhiệm kỳ của Các Lãnh đạo tỉnh Hiện nay

Năm bổ nhiệm vào

<i>chức vụ hiện nay</i>	<i>Số lãnh đạo</i>	<i>Phần trăm tổng số</i>
Trước 2000	1	1.6
2000	0	0.0
2001	1	1.6
2002	2	3.2
2003	4	6.5
2004	0	0.0
2005	4	6.3
2006	2	3.2
2007	22	35.5
2008	14	22.6
2009	10	16.1
2010	2	3.2
Tổng số	62	100.0

NGUỒN: Tân Hoa Xã. Được tác giả tính toán.

Bốn lãnh đạo tỉnh được sinh ra vào thập niên 60: Bí thư Đảng bộ Nội Mông Hu Chunhua (sinh năm 1963), Bí thư Đảng bộ Cát Lâm Sun Zhengcai (sinh năm 1963), Chủ tịch Hồ Nam Zhou Qiang (sinh năm 1960), Chủ tịch Tân Cương Nur Bekri. Họ đều thuộc cái gọi là thế hệ lãnh đạo thứ 6 của CHNDTH. Trong số 371 ủy viên của BCHTW 17 (gồm cả ủy viên chính thức và ủy viên dự khuyết), chỉ 25 người (6,7%) sinh vào thập niên 60. Trong số họ, chỉ có 4 người là ủy viên chính thức (Hồ Xuân Hoa, Tôn Chính Tài, Chu Cương và chủ tịch của Công ty TNHH Hàng không Thương mại Trung Quốc, Trương Khánh Vỹ). Họ tương đối trẻ hơn và nhiệm kỳ trong hội đồng lãnh đạo quan trọng này sẽ khiến họ trở thành những lãnh đạo giàu tính tranh đua trong những năm sắp tới.

Bảng 3 liệt kê sáu tỉnh mà ở đó các lãnh đạo tỉnh hiện nay của Trung Quốc được sinh ra nhiều nhất. Xấp xỉ 58% các nhà lãnh đạo được sinh ra trong những tỉnh này và khoảng 40% được sinh ở 4 tỉnh ở Phía Đông Trung Quốc (Sơn Đông, Triết Giang, Giang Tô, An Huy). Trong 8 lãnh đạo thành phố của bốn thành phố

lớn của Trung Quốc (Bắc Kinh, Thiên Tân, Thượng Hải, Trùng Khánh), có 7 người sinh ở miền Đông Trung Quốc. Phát hiện này cũng giống một số nghiên cứu gần đây về đội ngũ lãnh đạo Trung Quốc sau thời Mao chỉ ra rằng có sự vượt trội về tỷ lệ những nhân vật tinh hoa sinh ra ở miền Đông Trung Quốc, đặc biệt trong các tỉnh Sơn Đông, Giang Tô và Triết Giang¹⁷. Một số đối thủ cạnh tranh dẫn đầu cho chức vụ cấp cao sau năm 2012 cũng được sinh ra ở An Huy (Hồ Cẩm Đào, Ngô Bang Quốc, và Lý Khắc Cường cũng được sinh ở tỉnh này); họ gồm có Bí thư tỉnh ủy Quảng Đông Uông Dương (sinh năm 1955), Bí thư tỉnh ủy Tứ Xuyên Lưu Kỳ Bảo (sinh năm 1953), và Bí thư tỉnh ủy Liêu Ninh Vương Dân (sinh năm 1950).

Bảng 5 cung cấp thông tin về sự thay đổi trong mô hình thăng tiến dựa trên khu vực của 62 tỉnh trưởng từ năm 2003 đến 2010. Số lượng các lãnh đạo tỉnh được đề bạt trong cùng tỉnh giảm từ 38 (61%) năm 2003 xuống 28 (45%) trong năm 2010. Hiện nay có thêm nhiều lãnh đạo được chuyển từ tỉnh khác hoặc từ chính quyền trung ương. Nghiên cứu này của tác giả về sự thay đổi tương quan giữa nơi sinh và nơi công tác của các lãnh đạo tỉnh trong cùng một giai đoạn cũng cho thấy số lượng các lãnh đạo tỉnh làm việc trong cùng một tỉnh, nơi họ sinh ra đã giảm từ 18 (29%) năm 2003 xuống 11 (18%) trong năm 2010. Tuy nhiên, khá thú vị khi thấy rằng hai lãnh đạo gốc Sơn Đông, Khương Dị Khang (sinh năm 1953) và Khương Đại Minh (sinh năm 1953), giữ cương vị lãnh đạo Tỉnh Sơn Đông.

Bảng 5: Sự Thay đổi Mô hình Thăng tiến của Các Lãnh đạo Tỉnh (2003-2010)

	LD tỉnh, 2003		LD tỉnh, 2010	
	Số người	Phần trăm	Số người	Phần trăm
<i>Được đề bạt từ cùng tỉnh</i>	38	61.3	28	45.2
<i>Được đề bạt từ tỉnh khác</i>	14	22.6	22	35.5
<i>Được đề bạt từ chính quyền trung ương</i>	10	16.1	12	19.4
TỔNG SỐ	62	100.0	62	100.0

CHÚ THÍCH VÀ NGUỒN: Dữ liệu năm 2003 dựa trên Cheng Li, “Phân tích về Các Nhà lãnh đạo Tỉnh Hiện nay.” Quan sát Giới Lãnh đạo Trung Quốc, (Mùa hè 2003), tr. 12.

¹⁷ Ví dụ, xem Li Cheng and Lynn White, “The Fifteenth Central Committee of the Chinese Communist Party: Full-Fledged Technocratic Leadership with Partial Control by Jiang Zemin,” *Asian Survey* 38, số. 3 (March 1998): 231–264; và Zang Xiaowei, “The Fourteenth Central Committee of the CCP: Technocracy or Political Technocracy,” *Asian Survey* 33, số. 8 (August 1993): 787–803.

Một khác biệt cơ bản giữa thể hệ lãnh đạo thứ tư và thứ năm nằm ở nền tảng giáo dục của họ. Có rất ít lãnh đạo của thể hệ thứ 4 tiếp nhận nền giáo dục sau đại học, và phần lớn lãnh đạo sinh vào thập niên 40 học ngành kỹ thuật bậc đại học trước Cách mạng Văn hóa. Thể hệ lãnh đạo thứ năm thường tiếp nhận nền giáo dục sau đại học, thường trong các chương trình bán thời gian, nhiều người có bằng Tiến sĩ. Lĩnh vực học thuật của họ khá đa dạng, có nhiều người học về kinh tế, quản lý, chính trị, luật. Những xu hướng mới này thể hiện khá rõ trong số 62 lãnh đạo tỉnh. Bảng 6 cho thấy 40 lãnh đạo (64,5%) có bằng chuyên môn cao cấp. Năm 2001, chỉ 8 lãnh đạo tỉnh (13%) tham gia các chương trình sau đại học (chủ yếu lấy bằng thạc sĩ).¹⁸ Ngược lại 8 tỉnh trưởng hiện nay có bằng Tiến sĩ, gồm có Bí thư Tỉnh ủy khu tự trị Quảng Tây Quách Thanh Côn (sinh năm 1954), Thị trưởng Thiên Tân Hoàng Hưng Quốc (sinh năm 1954), Chủ tịch Sơn Tây Viên Thuận Thanh (sinh năm 1952), Chủ tịch mới bổ nhiệm của Thanh Hải Lạc Huệ Ninh (sinh năm 1954), và Vương Dân và Tôn Chính Tài đã nhắc đến ở trên.

Bảng 6: *Nền tảng giáo dục của Các Lãnh đạo tỉnh (kể từ tháng 1 năm 2010)*

	<i>Số người</i>	<i>Phần trăm</i>
<i>Trình độ Giáo dục</i>		
Tiến sĩ	7	11.3
Thạc sĩ	33	53.2
Đại học 4 năm	21	33.9
Đại học 2 năm	1	1.6
TỔNG SỐ	62	100.0
<i>Chuyên ngành học thuật</i>		
Kinh tế /Quản lý	17	27.4
Chính trị, Các vấn đề ĐCSTQ	16	25.8
Kỹ thuật	15	24.2
Luật	3	4.8
Kinh doanh	2	3.2

¹⁸ Xem Li, “After Hu, Who?”, tr. 19.

Tiếng Trung	2	3.2
Lịch sử	2	3.2
Báo chí	2	3.2
Nông học	1	1.6
Triết học	1	1.6
Vật lý	1	1.6
TỔNG SỐ	62	100.0

NGUỒN: Tân Hoa Xã. Được tác giả tính toán.

Điều quan trọng cần chỉ ra là phần lớn các lãnh đạo tỉnh này theo học chương trình thạc sĩ hoặc Tiến sĩ theo hình thức bán thời gian, và nhiều người thực sự đạt được bằng cấp chuyên sâu tại Trường Đảng Trung ương (CPS). Trong những năm gần đây, có sự phê phán mạnh mẽ trong nước về những “bằng cấp học thuật giả mạo” này (jiaxueli). Giới truyền thông chính thức của Trung Quốc gần đây đã kêu gọi các nhà lãnh đạo chính trị cần có “bằng cấp học thuật sạch” (xueli qingqingbaibai)¹⁹. Các phương tiện truyền thông ở Trung Quốc cũng đưa tin một số quan chức cấp cao thậm chí có được “bằng cấp chuyên sâu” từ nơi mà một số nhà phê bình gọi là “trường đại học nước ngoài giả hiệu”. Theo một số nguồn, tiêu chuẩn chuyên môn của những “bằng cấp chuyên sâu” này, như EMBA, không được Bộ Giáo dục ở Mỹ công nhận²⁰. Hai lãnh đạo cấp cao bị thanh lọc gần đây do cáo buộc tham nhũng, cựu thị trưởng thành phố Thâm Quyển Hứa Tông Hoàn và cựu Thứ trưởng Văn hóa Vu Ấu Quân, đều có được bằng cấp từ những chương trình như vậy.

Dĩ nhiên, cũng có một số ngoại lệ. Ví dụ như, Vương Dân theo học chương trình Tiến sĩ (toàn thời gian) ngành kỹ thuật tại Đại học Hàng không Vũ trụ Nam Kinh từ năm 1983 đến 1985. Vương cũng là học giả khách mời tại Đại học Bách khoa Hồng Công từ năm 1987 đến 1989. Trong 62 lãnh đạo tỉnh, chỉ có ba người, gồm cả Vương Dân, được cho là đã từng du học ở nước ngoài. Hai người kia là Bater, theo học quản lý kinh tế ở Tôkiô với tư cách học giả khách mời từ năm 1989

¹⁹ Xem <http://www.daynews.com.cn/sjdsb/Aban112/A11/878237.html>.

²⁰ *Shijie ribao*, ngày 4 tháng 1, 2010, tr. A11.

đến 1990, và Chủ tịch Hồ Bắc Lý Hồng Trung, theo học chương trình lãnh đạo tương lai tại Trường Hành chính Kennedy, Đại học Harvard. Không còn ai có bằng cấp học thuật ở nước ngoài.

Bảng 6 cũng cho thấy các lĩnh vực học thuật về kinh tế, quản lý, chính trị và các vấn đề về Đảng thường đứng đầu danh sách. Ba mươi ba lãnh đạo tỉnh (53%) chuyên sâu trong những lĩnh vực này, và 15 (24%) chuyên về kỹ thuật. Ngược lại, năm 2001, 39 lãnh đạo tỉnh (63%) được đào tạo về ngành kỹ thuật và chỉ sáu người (9,7%) học về kinh tế, chính trị hay công tác Đảng²¹. Biểu đồ 2 (trang sau) minh họa sự tăng và giảm ấn tượng của các lãnh đạo tỉnh, những người được cho là những nhà kỹ trị (được đào tạo trở thành kỹ sư hay các nhà khoa học tự nhiên) từ năm 1982 đến 2010.

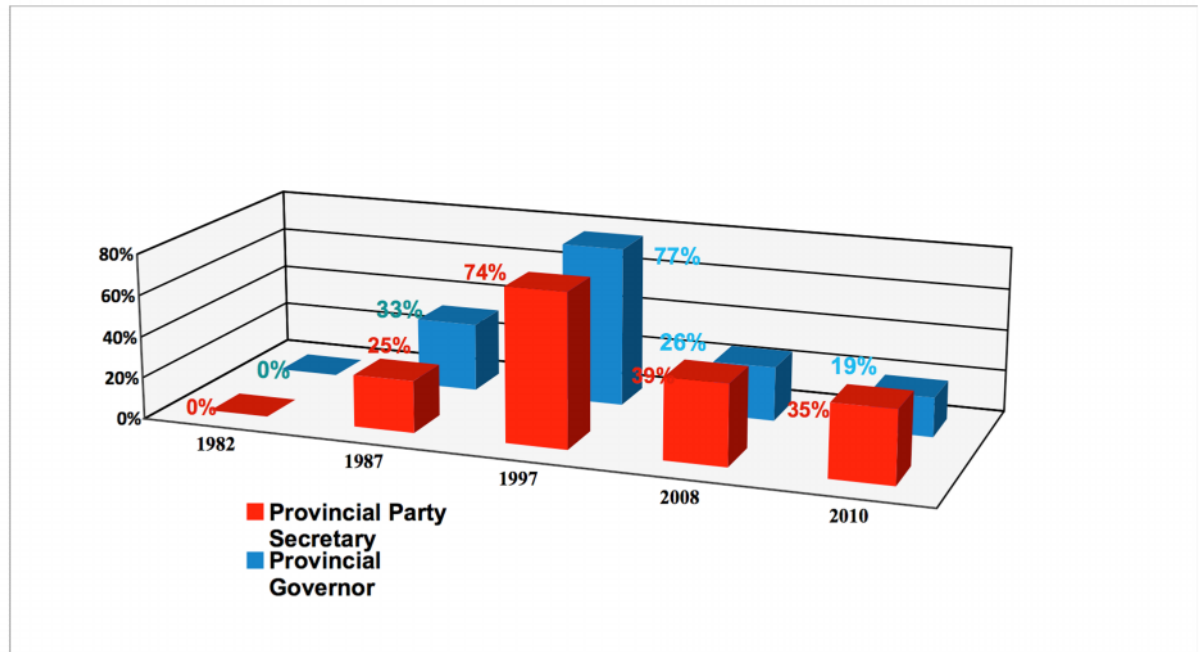
Trung Quốc trải qua “sự chuyển giao chế độ kỹ trị” bên trong đội ngũ lãnh đạo đảng – nhà nước vào cuối thập niên 80 và 90. Năm 1982, những nhà kỹ trị - các cán bộ được đào tạo chuyên ngành kỹ thuật ở bậc đại học – chỉ chiếm 2% BCHTW, nhưng vào năm 1987 họ đã tăng vọt lên 25%. Đến năm 1997, họ đã chiếm quá nửa trong BCHTW²². Chính ủy viên của Ban thường vụ Bộ chính trị được bầu chọn vào năm 2002 đều là kỹ sư, kể cả ba lãnh đạo tối cao, Tổng Bí thư Giang Trạch Dân (kỹ sư điện), Chủ tịch Quốc hội Lí Bằng (kỹ sư xây dựng dân dụng), và Thủ tướng Chu Dung Cơ (kỹ sư điện). Điều này cũng đúng đối với ba lãnh đạo tối cao hiện nay: Hồ Cẩm Đào (kỹ sư thủy lợi), Ngô Bang Quốc (kỹ sư điện), và Ôn Gia Bảo (kỹ sư địa chất). Đại diện của các nhà kỹ trị cũng tăng một cách ấn tượng trong số các Bí thư tỉnh ủy và tỉnh trưởng vào thời kỳ đó. Những năm gần đây, việc số nhà kỹ trị ít đi trong các lãnh đạo tỉnh gợi lên rằng kỷ nguyên chiếm ưu thế vượt trội của các nhà kỹ trị trong đội ngũ lãnh đạo Trung Quốc đang đi đến hồi kết. Bộ chính trị sắp tới có thể sẽ đa dạng hơn xét trên các lĩnh vực học thuật của các ủy viên.

²¹ Xem Li, “After Hu, Who?”, tr. 19.

²² Li, “China’s Communist Party-State,” tr. 179–180.

Biểu đồ 2

Sự thay đổi đại diện của các nhà kỹ trị trong số các lãnh đạo tỉnh (1982–2010)



NGUỒN: Cơ sở dữ liệu của tác giả.

Con đường Sự nghiệp, Kinh nghiệm lãnh đạo, và Tổ chức chính trị

Phần lớn các lãnh đạo tỉnh hiện nay thuộc cái gọi là thế hệ đã mất, các thành viên của thế hệ này đã trải qua những năm tháng định hình nhân cách của mình trong Cách mạng Văn hóa (1966-1976) và mất đi cơ hội được giáo dục ở bậc tiểu học và trung học. Thay vào đó, nhiều người đã trở thành “những thanh niên bị đưa về nông thôn”, những người bị đui, thường là thanh niên, từ thành thị về các vùng nông thôn hẻo lánh để làm các công việc lao động chân tay trong nhiều năm hay thậm chí là một thập kỷ. Hai mươi ba lãnh đạo tỉnh (37%) – gồm cả Bí thư tỉnh ủy Tứ Xuyên Lưu Kỳ Bảo, Bí thư Tỉnh ủy Liêu Ninh Vương Dân, Bí thư tỉnh ủy Quảng Tây Quách Thanh Côn, tỉnh trưởng Hải Nam La Bảo Minh (sinh năm 1952), và Thị trưởng Thượng Hải Hàn Chính (sinh năm 1954) – phải chịu cảnh ngộ như vậy. Ví dụ, Bí thư tỉnh ủy mới được bổ nhiệm của Hà Nam Lô Triển Công, sinh ra ở thành phố Từ Khê, Tỉnh Triết Giang, năm 1952, nhưng đã trải qua

13 năm đầu trong sự nghiệp ở tỉnh Hắc Long Giang hẻo lánh, trong đó có 4 năm lao động ở nông trường.

Một số lãnh đạo tỉnh xuất thân từ các gia đình nông thôn. Ví dụ, Thị trưởng Thiên Tân Hoàng Hưng Quốc sinh vào năm 1954 ở vùng nông thôn Hương Sơn, Tỉnh Triết Giang, và bắt đầu thăng tiến về chính trị trong một Công xã Nhân dân ở địa phương. Tương tự, Chủ tịch Nội Mông Bater bắt đầu sự nghiệp của mình là một người chăn gia súc trong một trang trại ở Nội Mông khi 17 tuổi. Nhiều lãnh đạo tỉnh, không thuộc nhóm thanh niên bị đưa về nông thôn, cũng có kinh nghiệm làm các loại công việc thấp kém khác vào những năm đầu trong sự nghiệp của họ. Bí thư Tỉnh ủy Sơn Tây Trương Bảo Thuận (sinh năm 1950) là công nhân bốc xếp ở bến tàu; Tỉnh trưởng Sơn Tây Vương Quân (sinh năm 1952) là thợ mỏ than; Chủ tịch Quảng Tây Mã Tiêu là công nhân trong một nhà máy sắt thép; Thị trưởng Trùng Khánh Hoàng Kỳ Phàm làm công nhân trong một nhà máy hóa chất; Bí thư tỉnh ủy Tân Cương Trương Khánh Lê (sinh năm 1951) từng làm lao động chân tay trong một nhà máy phân bón; và Bí thư tỉnh ủy Quảng Đông Ưông Dương làm công nhân trong một nhà máy chế biến thực phẩm. Một số lãnh đạo tỉnh – gồm có Bí thư tỉnh ủy Thanh Hải Cường Vệ (sinh năm 1953), Bí thư tỉnh ủy Sơn Đông Khương Dị Khang, Chủ tịch Giang Tô La Chí Quân (sinh năm 1951), Bí thư Đảng bộ Ninh Hạ Trần Kiến Quốc, và Chủ tịch Tây Tạng Padma Choling – bắt đầu sự nghiệp của họ là những người lính.

Những trải nghiệm cuộc sống khác thường do hậu quả của Cuộc Cách mạng Văn hóa đã tác động lâu dài lên mỗi nhà lãnh đạo này và có ảnh hưởng chung đặc biệt đối với toàn bộ thế hệ thứ năm. Các thành viên của thế hệ này khác với thế hệ lãnh đạo thứ ba và thứ tư, những người đã hoàn thành xong chương trình đại học trước khi Cách mạng Văn hóa bắt đầu. Cũng hợp lý khi suy luận rằng các nhà lãnh đạo thế hệ thứ năm, nói chung, sẽ hoàn toàn khác so với các lãnh đạo thế hệ thứ sáu về những trải nghiệm thời thanh niên của họ. Các lãnh đạo thế hệ thứ sáu thường chuyển cấp thuận lợi từ trung học lên đại học trong một thời kỳ thịnh vượng về kinh tế và hiếm khi phải đối mặt với những trở ngại và gian khổ mà thế hệ đi trước phải đương đầu. Có một số bằng chứng cho thấy sự gian khổ và trải nghiệm tủi nhục của thế hệ thứ năm đã thúc đẩy các thành viên của thế hệ này tôi luyện các phẩm chất đáng quý như sức chịu đựng, khả năng thích nghi và sự khiêm nhường. Như Bí thư tỉnh ủy Hà Nam Lô Triển Công đã nói “Tôi đơn thuần là một trong số hàng nghìn thanh niên bị đưa về nông thôn. Không có nhiều khác biệt

giữa tôi với những người bạn bị đưa về nông thôn. Khác biệt duy nhất là tôi đủ may mắn để nắm lấy cơ hội đưa đến cho mình”²³.

Một nghiên cứu gần đây về 31 tỉnh trưởng và thị trưởng hiện nay của Trung Quốc, được công bố bởi giới truyền thông chính thức Trung Quốc, cho thấy 77% các nhà lãnh đạo này bắt đầu sự nghiệp của mình như những thanh niên bị đưa về nông thôn, công nhân nhà máy hay những người lính – rất ít người là nhân viên văn phòng²⁴. Trung bình, họ gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc năm 23 tuổi, bắt đầu làm công chức chính phủ năm 29 tuổi, đề bạt vào chức vụ tỉnh trưởng năm 54 tuổi và hiện nay 57 tuổi. Báo cáo nhấn mạnh thực tế rằng, trung bình, những lãnh đạo này có 25 năm kinh nghiệm lãnh đạo trước khi đảm nhận chức vụ tỉnh trưởng.

Bảng 7 (trang sau) cho thấy kinh nghiệm công tác chính của 31 tỉnh trưởng và thị trưởng hiện nay. Dựa theo lý lịch chính thức, tác giả đã chia kinh nghiệm của họ thành chín lĩnh vực chức năng: công việc nông thôn, công việc trong ngành công nghiệp, ngoại thương, tài chính, công việc tổ chức (nhân sự) ĐCS TQ, tuyên truyền, nghiên cứu học thuật, kinh nghiệm làm *mishu* (kể cả làm trợ lý riêng, chánh văn phòng hoặc tham mưu trưởng) và kinh nghiệm chính thức ở Đoàn thanh niên cộng sản. Bảng này cho thấy gần nửa các nhà lãnh đạo này có kinh nghiệm trong công việc nông thôn như người đứng đầu địa phương phụ trách các vấn đề về nông nghiệp, chỉ có một phần năm là có kinh nghiệm trong công việc ở ngành công nghiệp như tổng giám đốc của nhà máy hoặc người đứng đầu cục công nghiệp ở chính quyền cấp thành phố hoặc tỉnh. Chỉ một phần năm trong số đó có kinh nghiệm quản trị trong hoạt động ngoại thương. Chỉ có hai lãnh đạo, Thị trưởng Thượng Hải Hàn Chính và Thị trưởng Trùng Khánh Hoàng Kỳ Phàm, phụ trách về các vấn đề tài chính.

²³ *Dongfang liaowang zhoukan* (Oriental Outlook Weekly), ngày 26 tháng 6, 2005.

²⁴ *Jinan ribao* (Jinan Daily), ngày 2 tháng 2, 2010.

Bảng 7

Kinh nghiệm Công tác chính của 31 Lãnh đạo Tỉnh Hiện nay

Lĩnh vực kinh nghiệm công tác

<i>Nhà lãnh đạo</i>	Nông thôn	Công nghiệp	Ngoại thương	Tài chính	Tổ chức	Tuyên truyền	Nghiên cứu học thuật	<i>Mishu</i>	ĐTNCS
Thị trưởng Bắc Kinh Quách Kim Long	X					X			
Thị trưởng Thiên Tân Hoàng Hưng Quốc	X					X		X	X
Tỉnh trưởng Hà Bắc Trần Toàn Quốc	X				X			X	
Tỉnh trưởng Sơn Tây Vương Quân		X							
Tỉnh trưởng Nội Mông Cổ Bateer	X								X
Tỉnh trưởng Liêu Ninh Trần Chính Cao	X					X		X	X
Tỉnh trưởng Cát Lâm Vương Nho Lâm	X							X	X
Tỉnh trưởng Hắc Long Giang Lật Chiến Thư	X				X			X	X
Thị trưởng Thượng Hải Hàn Chính		X	X	X				X	X
Tỉnh trưởng Giang Tô Lã Chí Quân						X		X	X
Tỉnh trưởng Triết Giang Lữ Tổ Thiện		X						X	
Tỉnh trưởng An Huy Vương Tam Vận	X				X			X	X
Tỉnh trưởng Phúc Kiến Hoàng Tiểu Tinh									X
Tỉnh trưởng Giang Tây Ngô Tân Hùng	X	X							

Tỉnh trưởng Sơn Đông Giang Đại Minh	X				X			X	X
Tỉnh trưởng Hà Nam Quách Canh Mậu	X								
Tỉnh trưởng Hồ Bắc Lý Hồng Trung		X	X					X	
Tỉnh trưởng Hồ Nam Chu Cương								X	X
Tỉnh trưởng Quảng Đông Hoàng Hoa Hoa								X	X
Tỉnh trưởng Quảng Tây Mã Tiêu	X						X		
Tỉnh trưởng Hải Nam La Bảo Minh			X			X			X
Thị trưởng Trùng Khánh Hoàng Kỳ Phàm		X	X	X				X	
Tỉnh trưởng Tứ Xuyên Tưởng Cự Phong	X					X		X	
Tỉnh trưởng Quý Châu Lin Shuseng	X		X					X	
Tỉnh trưởng Vân Nam Tần Quang Vinh					X				X
Tỉnh trưởng Tây Tạng Padma Choling								X	
Tỉnh trưởng Thiểm Tây Viên Thuần Thanh								X	X
Tỉnh trưởng Cam Túc Từ Thủ Thịnh	X				X				
Tỉnh trưởng Thanh Hải Lạc Huệ Ninh			X			X		X	
Tỉnh trưởng Ninh hạ Vương Chính Vỹ						X		X	
Tỉnh trưởng Tân Cương Nur Bekri						X		X	X

CHÚ THÍCH: ĐTNCS = Đoàn Thanh niên Cộng sản Trung Quốc

Chỉ có một lãnh đạo là tỉnh trưởng tỉnh Quảng Tây Mã Tiêu đã từng có kinh nghiệm lãnh đạo trong giới học thuật. Ông đã từng là học giả, và là phó giám đốc viện nghiên cứu kế hoạch kinh tế của chính quyền Quảng Tây từ năm 1982 đến 1991, viện sỹ và là giám đốc cục kinh tế thuộc Viện nghiên cứu dân tộc thiểu số, Viện Hàn lâm khoa học xã hội Trung Quốc từ năm 1991 đến 1994 và sau đó được bổ nhiệm làm phó chủ nhiệm ủy ban cải cách kinh tế của chính quyền Quảng Tây. Gần một nửa trong số các tỉnh trưởng được xem xét đã từng là trưởng Ban Tổ chức hoặc Tuyên truyền của ĐCSTQ (ở cấp độ hạt, khu tự trị, hoặc tỉnh).

Một phát hiện rất thú vị là có khoảng 21 tỉnh trưởng (68%) đã từng là *mishu*, một con số phản ánh vai trò lớn của mối quan hệ người đỡ đầu-người được nâng đỡ trong việc tuyển dụng nhân sự của giới tinh hoa Trung Quốc. Một số người bắt đầu sự nghiệp bằng cách giữ vai trò là trợ lý cá nhân cho các lãnh đạo cấp cao. Ví dụ như, Tỉnh trưởng Hồ Bắc Lý Hồng Trung, là thư ký cho cựu thành viên Bộ Chính trị Lý Thiết Ánh, và tỉnh trưởng tỉnh Hồ Nam Chu Cương là thư ký cho cựu Bộ trưởng Bộ Tư pháp Tiêu Dương. Những năm đầu tiên trong sự nghiệp của mình, Bí thư tỉnh ủy Tứ Xuyên Lưu Kỳ Bảo và tỉnh trưởng Tứ Xuyên Tưởng Cự Phong (sinh năm 1948) đều đã từng là thư ký trong các văn phòng chính quyền tỉnh của họ (Lưu ở An Huy và Tưởng ở Triết Giang). Bí thư tỉnh ủy Sơn Đông Khương Dị Khang thăng tiến trong sự nghiệp chủ yếu bằng việc công tác như một thư ký. Sau khi làm việc như thư ký trong rất nhiều năm trong sự nghiệp của mình, Khương được thăng chức trở thành phó giám đốc của Ban Thư ký Văn phòng Trung ương ĐCSTQ năm 1988. Từ năm 1995 đến 2002, ông giữ chức phó chánh văn phòng trung ương của ĐCSTQ trước khi được bổ nhiệm trở thành phó bí thư thành ủy Trùng Khánh.

Bảng 7 cũng chỉ ra rằng 16 tỉnh trưởng (52%) đã từng có kinh nghiệm là quan chức của tổ chức ĐTNCS ở cấp độ hạt hoặc cao hơn. Những người này thăng tiến trong sự nghiệp trong phạm vi của ĐTNCS và làm việc trực tiếp dưới quyền Hồ Cẩm Đào ở cấp độ tỉnh hoặc quốc gia trong tổ chức của ĐTNCS đầu những năm 80 thế kỷ 20 thường được gọi là “tuanpai” (phái đoàn thanh niên). Nghiên cứu này cũng khảo sát những lãnh đạo đã từng là quan chức cấp cao trong giới lãnh đạo của ĐTNCS cấp tỉnh và quốc gia từ năm 1993 và 1998, ở thời điểm mà Lý Khắc Cường đang đảm trách ĐTNCS. Tuy nhiên cần lưu ý rằng, không phải tất cả 16 tỉnh trưởng có kinh nghiệm lãnh đạo trong ĐTNCS đều được coi là “tuanpai”. Một

số người chưa bao giờ làm công tác lãnh đạo ở cấp tỉnh hoặc quốc gia của ĐTNCS, và do đó không được xếp vào phái này. Thị trưởng Thượng Hải Hàn Chính không có đặc điểm của phe tuanpai dù ông đã từng giữ chức bí thư Ban chấp hành ĐTNCS Thượng Hải, do ông chủ yếu thăng tiến trong sự nghiệp nhờ có liên quan mật thiết đến Nhóm Thượng Hải.

Tuy nhiên, 13 trong số các tỉnh trưởng có kinh nghiệm làm việc trong ĐTNCS trên thực tế là các thành viên của tuanpai. Bảng 8 chỉ ra rằng số lượng các tỉnh trưởng liên quan đến phe tuanpai tăng từ 6 năm 2003 (9.7%) đến 13 năm 2005 (21%) và 21 năm 2010 (33.9%). Tính đại diện cao của các thành viên tuanpai trong các cơ quan lãnh đạo tỉnh không đáng ngạc nhiên. Ở kỳ họp thứ 17 của Ban chấp hành TW ĐCSTQ, 86 lãnh đạo (23%), bao gồm cả các thành viên chính thức và dự khuyết, được coi là các tuanpai. Nghiên cứu này gợi ý rằng các học trò của Hồ Cẩm Đào và Lý Khắc Cường sẽ tiếp tục giữ nhiều ghế trong BCHTW và Bộ Chính trị khóa tới.

Tất nhiên, các lãnh đạo thuộc nhóm tuanpai không thể chiếm ưu thế hoàn toàn trong giới lãnh đạo cấp tỉnh hoặc cấp quốc gia hiện nay hoặc sau đại hội Đảng lần thứ 18. Một vài người được các lãnh đạo tối cao khác (cựu hoặc đương kim lãnh đạo) nâng đỡ cũng giữ các vị trí quan trọng trong giới lãnh đạo tỉnh. Bí thư Thành ủy Bắc Kinh Lưu Kỳ và Bí thư Thành ủy Thiên Tân Trương Cao Lợi được mọi người biết đến là học trò của Giang Trạch Dân. Bí thư Đảng ủy Cát Lâm mới được bổ nhiệm Tôn Chính Tài là học trò của cả Giả Khánh Lâm và Tăng Khánh Hồng. Phe thái tử, những lãnh đạo có nền tảng từ các gia đình cao cấp, thường cạnh tranh với nhóm tuanpai cho một vài vị trí quan trọng ở cấp quản lý tỉnh. Bí thư Thành ủy Thượng Hải Du Chính Thanh và Bí thư Thành ủy Trùng Khánh Bạc Hy Lai là những nhân vật nổi bật trong giới lãnh đạo tỉnh, thể hiện lợi ích của phái thái tử. Mặc dù số lượng thành viên “Nhóm Thượng Hải” trong các lãnh đạo cấp tỉnh còn rất nhỏ, nhưng một vài người trong số này giữ các vị trí rất quan trọng như Thị trưởng Thượng Hải Hàn Chính và Thị trưởng Trùng Khánh Hoàng Kỳ Phàm. Phe Thái tử và các thành viên của nhóm Thượng Hải thường có nhiều kinh nghiệm lãnh đạo trong việc quản lý kinh tế, ngoại thương và tài chính. Du Chính Thanh và Bạc Hy Lai trước đây đã từng là Bộ trưởng Bộ xây dựng và Bộ trưởng Bộ thương mại. Hàn Chính và Hoàng Kỳ Phàm là hai trong số rất ít các lãnh đạo tỉnh có kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính. Uy tín chuyên môn rất cần thiết và kỹ năng lãnh đạo của họ có lẽ sẽ khiến họ trở nên không thể thay thế được trong cuộc chuyển

giao lãnh đạo sắp tới.

Bảng 8 Sự hiện diện gia tăng của nhóm Tuanpai trong số các lãnh đạo tỉnh (2003-2010)

Năm	Bí thư tỉnh ủy N = 31		Tỉnh trưởng N = 31		Tổng số N = 62	
	Số lượng	%	Số lượng	%	Số lượng	%
2003	3	9.7	3	9.7	6	9.7
2005	6	19.4	7	22.6	13	21.0
2010	8	25.8	13	41.9	21	33.9

NGUỒN: Dữ liệu của tác giả

Các ứng cử viên lãnh đạo tỉnh hàng đầu cho những chiếc ghế trong Bộ Chính trị năm 2012

31 thực thể hành chính cấp tỉnh của Trung Quốc có quy chế như nhau, nhưng các tỉnh này không bình đẳng với nhau. Một số mang theo trọng trách lớn hơn số còn lại trong các công việc xã hội, kinh tế và chính trị của đất nước. Điều này cũng đúng đối với 62 lãnh đạo tối cao các tỉnh, một vài trong số họ thì có nhiều quyền lực và ảnh hưởng hơn những người khác. Nhìn chung, bí thư tỉnh ủy ở vị trí cao hơn trên thang quyền lực so với các tỉnh trưởng và 6 lãnh đạo tỉnh là thành viên Bộ Chính trị thì tất nhiên là những người có nhiều quyền lực nhất. Bí thư tỉnh ủy của các thành phố trực thuộc sự kiểm soát của chính quyền trung ương là Bắc Kinh, Thượng Hải, Thiên Tân và gần đây nhất là Trùng Khánh theo lệ thường sẽ giữ ghế trong Bộ Chính trị. Điều tương tự có thể thấy với tỉnh giàu nhất của Trung Quốc, Quảng Đông, nơi mà Bí thư Đảng ủy hiện tại là Uông Dương và 3 người tiền nhiệm gần đây của ông – Tạ Phi, Lý Trường Xuân, và Trương Đức Giang đều đã từng có chân trong Bộ Chính trị trong nhiệm kỳ làm lãnh đạo tỉnh của họ.²⁵ Trong hai thập kỷ vừa qua, điều này cũng đã được ngày càng mở rộng đối với trường hợp của Sơn Đông, Giang Tô, Triết Giang, Phúc Kiến, Liêu Ninh, Hồ Nam, Hồ Bắc, Tứ Xuyên và Tân Cương. Ví dụ, 4 thành viên hiện tại của Bộ Chính trị - Giả Khánh Lâm, Tập Cận Bình, Hạ Quốc Cường và Vương Triệu Quốc trước

²⁵ Trong lịch sử của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, vài chính trị gia cao cấp như Triệu Tử Dương, Diệp Kiếm Anh, Tập Trọng Huân, và Đào Chú đều đã từng giữ chức bí thư tỉnh Quảng Đông.

đây đã từng là lãnh đạo tỉnh Phúc Kiến. Nếu vị trí lãnh đạo tỉnh là một bước đệm quan trọng trong việc tăng tiến xa hơn, thì việc giữ chức lãnh đạo ở một trong các thành phố hoặc tỉnh kể trên cơ bản là một chiếc vé vào cửa cho việc là thành viên của Bộ Chính trị.

Bảng 9 (trang tiếp theo) nêu một danh sách các ứng cử viên có tiềm năng trong số các lãnh đạo tỉnh hiện nay cho Bộ Chính trị và BCHTW sắp tới. Danh sách được hình thành dựa theo 3 yếu tố: tuổi của từng cá nhân, thành phố hoặc tỉnh nơi họ đang công tác, và phe phái mà họ đang tham gia vào trong tương quan với cán cân quyền lực của nền chính trị Trung Quốc hiện nay. Giới tinh hoa chính trị ở Trung Quốc sau Đặng có thể được miêu tả rộng rãi như là sự giằng co của hai phe phái chính: nhóm “dân túy” và nhóm “tinh hoa.”²⁶ Hai phái này khác nhau ở các phương diện như thành phần và nền tảng gia đình của từng thành viên, con đường đi lên trong sự nghiệp và liên kết chính trị. Họ thể hiện sự khác biệt về vùng miền (lục địa và duyên hải), và ở một mức độ nhất định, cũng biểu hiện lợi ích của các nhóm xã hội, kinh tế khác nhau trong đất nước. Cốt lõi của liên minh dân túy là nhóm tuanpai, như đã được thảo luận ở trên, và cốt lõi của nhóm tinh hoa bao gồm phe thái tử và thành viên của nhóm Thượng Hải.

Trong số 13 lãnh đạo này, 11 người hiện nay đang là bí thư của tỉnh hoặc khu tự trị, và 2 người khác, Thị trưởng Bắc Kinh Quách Kim Long và Thị trưởng Thượng Hải Hàn Chính, trước đây đã từng có kinh nghiệm là bí thư tỉnh hoặc khu tự trị. Quách đã từng là bí thư tỉnh ủy An Huy từ năm 2004 đến năm 2007 và bí thư Tây Tạng từ năm 2000 đến năm 2004. Hàn đã từng là quyền bí thư Thượng Hải vài tháng vào cuối năm 2006 và đầu năm 2007. Trong số 13 cá nhân kể trên, 4 người là thành viên hiện tại của Bộ Chính trị. Uông Dương, Bạc Hy Lai, và Trương Cao Lợi có lẽ sẽ tiếp tục giữ ghế trong Bộ Chính trị mới và tất cả họ đều có cơ hội tốt để trở thành thành viên của Ban Thường vụ Bộ Chính trị. Do tuổi của Uông Dương còn khá trẻ, nên có thể ông sẽ làm việc trong Ban thường vụ hai nhiệm kỳ sau năm 2012. Điều này sẽ có tác động đến việc khiến Uông Dương trở thành một trong số ít các chính trị gia cốt cán quan trọng trong danh sách các lãnh đạo tương lai của Trung Quốc.

Nếu năm sinh sớm nhất cho phép của các thành viên BCHTW khóa tới là

²⁶ Phần thảo luận chi tiết hơn cấu trúc phân tích của tác giả “một đảng, hai phe phái,” xem see Cheng Li, “China’s Team of Rivals.” *Foreign Policy*, (March/April 2009): 88–93.

1945, thì Bí thư Thượng Hải Du Chính Thanh sẽ có thể tiếp tục giữ ghế trong Bộ Chính trị khóa tới. Do ông đã từng giữ ghế trong Bộ Chính trị hai nhiệm kỳ, có khả năng lớn rằng ông sẽ giữ ghế trong Ban Thường vụ Bộ Chính trị. Thâm niên của ông sẽ khiến ông trở thành một nhân vật chính trị nòng cốt giống như Lý Thụy Hoàn ở Ban Thường vụ Bộ Chính trị khóa 15, hoặc Tăng Khánh Hồng ở Ban Thường vụ Bộ Chính trị khóa 16. Tuy nhiên, do quyền lực đáng gờm tiềm tàng của Du, Hồ Cẩm Đào và những lãnh đạo khác có thể sẽ thử thương lượng để ông nghỉ hưu vào Đại hội Đảng 18.

Hồ Xuân Hoa và Tôn Chính Tài, cả hai đều sinh ra năm 1963, gần đây được các phương tiện thông tin đại chúng Trung Quốc tung hô là hai ngôi sao đang lên của cái gọi là “thế hệ lãnh đạo thứ 6.” Thăng tiến sự nghiệp của Hồ Xuân Hoa trong hai thập kỷ vừa qua, khi ông bắt đầu là quan chức ĐTNCS ở Tây Tạng cuối những năm 1980, phần lớn có được là do sự ủng hộ mạnh mẽ của Hồ Cẩm Đào. Giới truyền thông coi việc Hồ Xuân Hoa nói tiếng Tây Tạng trôi chảy là một điểm đặc biệt nổi bật của ông.²⁷ Đối lại với sự nâng đỡ của Hồ Cẩm Đào cho Hồ Xuân Hoa, Giả Khánh Lâm và Tăng Khánh Hồng đóng vai trò quan trọng trong sự đi lên nhanh chóng của Tôn Chính Tài. Dường như một thỏa thuận chính trị đạt được giữa hai phái đối địch này sẽ tạo điều kiện cho những quan chức trẻ tuổi này cùng nhau bước vào Bộ Chính trị khóa mới. Điều này không chỉ duy trì sự cân bằng quyền lực giữa các phe phái mà còn được xem như là nỗ lực tập thể để mở rộng sự tiếp nối của giới lãnh đạo sau thế hệ thứ năm.

²⁷ Xem thêm http://news.sina.com.cn/c/sd/2009-04-15/110817614496_3.shtml.

Bảng 9: Các ứng cử viên lãnh đạo tỉnh cho Bộ Chính trị khóa tới

Tên	Sinh năm	Vị trí hiện tại	Địa vị ở Ủy ban Trung ương, thời gian bổ nhiệm	Triển vọng Bộ Chính trị khóa tới	Kinh nghiệm lãnh đạo chủ yếu	Đặc trưng phe phái
Uông Dương	1955	Bí thư Quảng Đông	Thành viên dự khuyết, từ Đại hội Đảng 16	Ban Thường vụ	Bí thư Trùng Khánh (2005-2007); Phó Tổng thư ký Quốc vụ viện (2003-2005)	Dân túy (tuanpai)
Bạc Hy Lai	1949	Bí thư Trùng Khánh	Thành viên chính thức từ đại hội Đảng 16	Ban Thường vụ	Bộ trưởng Bộ Thương mại (2004-2007); Tỉnh trưởng Liêu Ninh (2001-2004)	Tinh hoa (phe thái tử)
Trương Cao Lợi	1946	Bí thư Thiên Tân	Thành viên dự khuyết từ Đại hội Đảng 15	Ban Thường vụ	Bí thư Sơn Đông (2002-2007) Bí thư Thâm Quyển (1997-2001)	Tinh hoa
Du Chính Thanh	1945	Bí thư Thượng Hải	Thành viên dự khuyết từ Đại hội Đảng 14	Ban Thường vụ	Bí thư Hồ Bắc (2001-2007) Bộ trưởng Bộ Xây dựng (1998-2001)	Tinh hoa (phe thái tử)
Hồ Xuân Hoa	1963	Bí thư Nội Mông	Thành viên chính thức từ đại hội Đảng 17	Bộ Chính trị	Tỉnh trưởng Hồ Bắc (2008-2009); Bí thư ĐTNCS (2006-2008); Phó bí thư Tây Tạng (2003-2006)	Dân túy (tuanpai)
Tôn Chính Tài	1963	Bí thư Cát Lâm	Thành viên chính thức từ đại hội Đảng 17	Bộ Chính trị	Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp (2006-2009); Chánh văn phòng, Ban chấp hành Thành ủy Bắc Kinh (2002-2006)	Tinh hoa
Lưu Kỳ Bảo	1953	Bí thư Tứ	Thành viên dự khuyết từ Đại hội	Bộ Chính trị	Bí thư Quảng Tây (2006-2007); Phó tổng thư ký Quốc	Dân túy (tuanpai)

		Xuyên	Đảng 16		vụ viện (1994-200)	
Khuong Di Khang	1953	Bí thư Sơn Đông	Thành viên dự khuyết từ Đại hội Đảng 16	Bộ Chính trị	Phó Bí thư Trùng Khánh (2002-2006); Phó chủ nhiệm Văn phòng Trung ương ĐCSTQ (1995-2002)	Không rõ
Quách Kim Long	1947	Thị trưởng Bắc Kinh	Thành viên dự khuyết từ Đại hội Đảng 15	Bộ Chính trị	Bí thư An Huy (2004-2007); Bí thư Tây Tạng (2000-2004)	Dân túy
Hàn Chính	1954	Thị trưởng Thượng Hải	Thành viên chính thức từ đại hội Đảng 16	Bộ Chính trị	Quyền bí thư Thượng Hải (2006-2007); Phó bí thư Thượng Hải (2002-nay)	Tinh hoa, Nhóm Thượng Hải
Lư Triển Công	1952	Bí thư Hồ Nam	Thành viên dự khuyết từ Đại hội Đảng 15	Bộ Chính trị	Bí thư Phúc Kiến (2004-2009); Phó bí thư Hội liên Hiệp Công nhân (1998-2001)	Dân túy
Tôn Chu Lan	1950	Bí thư Phúc Kiến	Thành viên dự khuyết từ Đại hội Đảng 15	Bộ Chính trị	Bí thư Hội liên hiệp công nhân (2005-2009); Bí thư Đại Liên (2001-2005)	Không rõ
Vương Dân	1950	Bí thư Liêu Ninh	Thành viên chính, thức từ đại hội Đảng 17	Bộ Chính trị	Bí thư Cát Lâm (2007-2009); Tỉnh trưởng Cát Lâm (2004-2007); Bí thư Tô Châu (2002-2004)	Tinh hoa

CHÚ Ý: BCHTW= Ban chấp hành TW, ĐTNCS= Hội liên hiệp Thanh niên Cộng sản Trung Quốc

Bí thư Tứ Xuyên Lưu Kỳ Bảo và Bí thư Sơn Đông Khương Dị Khang giữ những vị trí tối cao ở hai trong số các tỉnh quan trọng nhất đất nước. Cả hai đều có kinh nghiệm lãnh đạo rộng lớn trong chính quyền trung ương, và họ đều là những ứng cử viên sáng giá cho Bộ Chính trị khóa tới. Trong ba thập kỷ vừa qua, việc đảm nhiệm vị trí Thị trưởng Bắc Kinh hoặc Thị trưởng Thượng Hải thường sẽ dẫn đến việc là thành viên của Bộ Chính trị và đôi khi thậm chí là thành viên Ban Thường vụ Bộ Chính trị. Kinh nghiệm lãnh đạo tỉnh của Quách Kim Long và nhiệm kỳ dài quản lý thành phố phát triển nhất nước của Hàn Chính là những chỉ số tín nhiệm vô giá. Tuy vậy, cả hai ông đều cần chuyển tiếp sang vị trí bí thư trong các thành phố tương ứng hoặc sang các vị trí lãnh đạo khác trong 2 năm tới để có thể trở thành thành viên của Bộ Chính trị khóa mới. Lu Triển Công, Tôn Chu Lan và Vương Dân đều được bổ nhiệm vào vị trí hiện tại của họ ở các tỉnh quan trọng vào năm 2009, cùng với hai nhân vật đã nhắc đến trước đó là Hồ Xuân Hoa và Tôn Chính Tài. Việc luân chuyển này đưa tất cả những người này vào những vị trí có lợi thế khi họ cạnh tranh để giành lấy vị trí trong Bộ Chính trị. Như đã thảo luận ở phần trước bài viết này, mỗi người có một lợi thế riêng biệt trong cuộc chạy đua chính trị sắp tới.

Những nhân vật chính cho các vị trí lãnh đạo tối cao Trung Quốc năm 2012 đã được sắp xếp sau những cuộc vận động chính trị cá nhân (tất nhiên, theo cách của người Trung Quốc). Vì những lý do có thể hiểu được, Phó Chủ tịch Tập Cận Bình và Phó Thủ tướng Lý Khắc Cường có lẽ sẽ không thể hiện ra những điểm khác biệt với những người tiền nhiệm của mình cho đến khi họ ngồi hoàn toàn vào hai vị trí đó. Điều này để nói rằng, gần như là một thực tế rằng cả Tập và Lý sẽ thể hiện phong cách lãnh đạo mới và mong muốn theo đuổi các ưu tiên chính sách mới. Ví dụ, trong các dịp lễ ăn mừng năm mới 2010, Tập sử dụng dịch vụ tin nhắn nhanh (SMS) để gửi tin nhắn có những lời chúc “cá nhân” của ông đến gần 1 triệu quan chức ở các nhánh của ĐCSQT trên toàn quốc, một việc làm chưa hề có tiền lệ khi một lãnh đạo cấp cao của Đảng giao tiếp với các giới chức địa phương.²⁸ Trong khi đó, Lý đã tạo ra sự chú ý bởi sự hứng thú đặc biệt của ông trong các lĩnh vực mới như biến đổi khí hậu, hiệu quả năng lượng, y tế, và cung cấp nhà cửa có thể chi trả được cho người dân. Không có vấn đề nào trong số 4 vấn đề trên đã từng là ưu tiên của lãnh đạo Trung Quốc 10 năm trước đây.

²⁸ Để đọc đoạn văn chính xác, hãy xem <http://news.sina.com.cn/c/2010-01-06/114619410949.shtml>. Cũng xem thêm Shijie ribao (World Journal), January 7, 2010, p. A4.

Uông Dương và Bạc Hy Lai là hai nhân vật khá bộc trực, đã được người ta tặng cho tên riêng là “hai khẩu đại bác.” Từ khi được bổ nhiệm là bí thư tỉnh Quảng Đông năm 2007, Uông Dương đã cổ súy một hình mẫu phát triển kinh tế mới của Trung Quốc và khẳng khăng khẳng định sự cần thiết của các cải cách chính trị. Tự thân ông triển khai một làn sóng mới về “giải phóng suy nghĩ,” thôi thúc các quan chức địa phương để vượt qua những điều cấm kỵ về ý thức hệ và chính trị. Trong một cuộc họp của ủy ban đảng cấp tỉnh năm 2008, Uông Dương đã nói rằng cải cách chính trị có thể là “con đường máu,” dẫn lời miêu tả của Đặng Tiểu Bình về những khó khăn lớn lao mà công cuộc cải cách kinh tế của ông gặp phải.²⁹ Đầu năm nay, truyền thông chính thức của Trung Quốc cho in lại và truyền tải trực tuyến bài báo dài về Uông Dương, sau đó đã được phát hành công khai nguyên bản trên một ấn phẩm hàng tuần của Nhân dân Nhật báo mang tên Tuần Trái đất.³⁰ Bài báo nhấn mạnh nền tảng gia đình hết sức khiêm tốn của ông. Quan trọng hơn, bài báo đưa ra một quan điểm hết sức mạnh mẽ rằng chính Đặng Tiểu Bình là người “phát hiện” Uông Dương năm 1992 khi Đặng đi thăm An Huy và gặp vị Thị trưởng 37 tuổi của thành phố Đồng Lăng, tỉnh An Huy. Đặng đã nói: “Uông Dương là một tài năng kiệt xuất.” Bài báo kết luận bằng việc dự đoán rằng, với tư cách là một thành viên Bộ Chính trị với “đặc trưng phe phái ĐTNCS” nổi bật, Uông Dương sẽ làm nên sự nghiệp rạng rỡ hơn rất nhiều trong tương lai. Kiểu bài báo về một lãnh đạo tỉnh như thế này thực sự hiếm gặp trong văn hóa truyền thông và chính trị Trung Quốc.

Chiến dịch tự tạo thanh danh cho mình của Bạc Hy Lai thậm chí còn thu được nhiều sự chú ý hơn. Giờ đây ông được biết đến với hai sáng kiến có phong cách riêng: “Chiến đấu với các băng nhóm đen và hát các bài hát nhạc đỏ.” Nửa đầu của khẩu hiệu hướng tới một chiến dịch mà ông phát động ở Trùng Khánh năm ngoái khi bắt giữ những người mà ông gọi là “băng nhóm mafia ngầm”, những kẻ thường được ủng hộ bởi các quan chức thực thi pháp luật tham nhũng trong thành phố. Với sự trợ giúp từ người được ông đỡ đầu ở Liêu Ninh mà giờ đây là cảnh sát trưởng của Trùng Khánh, Bạc đã hy động 30,000 cảnh sát trong thành phố bắt giữ rất nhiều băng nhóm tội phạm, dẫn tới việc bắt giữ hàng chục quan chức và doanh nhân “nhúng chàm.” Bạc đưa ra tòa cựu cảnh sát trưởng và người đứng đầu của Sở

²⁹ Xem <http://news.sohu.com/20080219/n255223638.shtml>.

³⁰ Dadi Zhoukan (Earth Week), No. 23, 2009; also see <http://news.hexun.vnet.cn/2010-01-02/122228741.html>.

Tư pháp địa phương. Theo Tin tức buổi tối Trùng Khánh, Bạc gần đây yêu cầu cảnh sát của thành phố nên đặt mục tiêu bắt gần 9,000 tên tội phạm trong thành phố.³¹

Về việc hát các bài hát đỏ, Bạc yêu cầu các quan chức và công dân Trùng Khánh bình thường hát các bài hát cách mạng để nâng cao tinh thần của họ. Như quan sát của rất nhiều phóng viên trong và ngoài nước, đây là cách Bạc Hy Lai chỉ ra rằng dòng dõi thái tử Cộng sản của ông khiến ông trở thành người kế nhiệm hoàn hảo cho chế độ mà thế hệ cha của ông đã tạo lập nên.³² Trong khi đó, Bạc cũng cấp 600 triệu tệ tiền thưởng (hồng bao, được biết đến tiền trong phong bì đỏ) để phân phát cho 5 triệu cán bộ nghỉ hưu, cựu binh tàn tật và người nghèo trong thành phố.³³ Mặc dù những người chỉ trích khẳng định những biện pháp trên phản ánh “hành vi và ý thức giống như thời Cách mạng văn hóa” của Bạc Hy Lai, Bạc dường như trở nên rất được yêu mến trong mắt công chúng Trùng Khánh. Trên bình diện quốc gia, vẻ hiên ngang của Bạc cũng khiến ông có được danh hiệu “người đàn ông của năm” năm 2009 trong một cuộc trưng cầu dân ý trực tuyến do Nhân dân Nhật báo thực hiện.³⁴

Tuy nhiên, các ứng cử viên khác cũng có phong cách lãnh đạo truyền thống và ít phô trương hơn. Ví dụ, Bí thư Thiên Tân Trương Cao Lợi gần đây kể cho một khách nước ngoài rằng ông rất quan tâm đến việc thúc đẩy phong cách “nỗ lực lớn bám sát thực tế nhưng ít phô trương.” Khẩu hiệu của ông là: “Làm nhiều, nói ít.”³⁵ Tất cả các hành vi kể trên – một số khá mới, và một số khác thì quen thuộc – phản ánh những sự thay đổi lớn trong giới tinh hoa chính trị Trung Quốc.

Đất nước Trung Hoa có lẽ sớm chứng kiến một giai đoạn năng động hơn và thậm chí là mang tính “lưỡng đảng” hơn trong quá trình chuyển đổi chính trị tuy khắc nghiệt những vẫn hy vọng là hòa bình. Khi thế hệ các nhà lãnh đạo mới nổi lên, những sự thay đổi lớn hơn dường như là không thể tránh khỏi, và các lãnh đạo

³¹ Chongqing wanbao (Báo buổi tối Trùng Khánh), January 16, 2010.

³² Xem <http://www.wyzxsx.com/Article/Class22/200908/100195.html>.

³³ Shijie ribao, January 8, 2010, p. A12.

³⁴ Shijie ribao, January 3, 2010, p. A2.

³⁵ Robert Lawrence Kuhn, *How China's Leaders Think*. New York: John Wiley & Sons (Asia) Pte Ltd., 2010, p.

tình được mô tả trên đây hầu như chắc chắn là những người tiên phong của những thay đổi đó. Cảm nhận chung về sự thiếu rõ ràng xung quanh việc xuất hiện giới lãnh đạo này và tác động sâu rộng mà nó có thể đem lại cho các phe phái của ĐCS TQ, khiến người ta có thể đoán rằng năm 2012 sẽ đánh dấu một năm đặc biệt thú vị của giới tinh hoa chính trị Trung Quốc. Những thay đổi tiếp theo của loạt sự kiện về cuộc chạy đua chính trị trước đại hội đảng 18 sẽ kiểm chứng rất nhiều những nhân tố khác mà có thể ảnh hưởng đến kết quả của sự kiện này cũng như phỏng đoán về việc kết quả đó có thể tái định hướng tương lai chính trị trước mắt và lâu dài của Trung Quốc như thế nào.

Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton

Hằng Ngân, Tuấn Anh (dịch)

Đỗ Thủy (hiệu đính)

Bản gốc tiếng Anh: “China’s Midterm Jockeying: Gearing Up for 2012 – Part 1: Provincial Chiefs” nằm trong loạt bài của Cheng Li, Giám đốc Trung tâm Trung Quốc John L. Thornton, đăng trên Tạp chí “China Leadership Monitor” của Hoover Institution, Stanford University.